

TỔNG CÔNG TY SONADEZI  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

-----oOo-----



**TÀI LIỆU**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

*Biên Hòa, ngày 29 tháng 3 năm 2019.*

## QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự  
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.**

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
  - Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.
- Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai:

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Thành lập Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, gồm:

1/ Bà Trần Dương Thị Huyền Châu – Phó phòng Tổ chức hành chính – Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai: Trưởng Ban.

2/ Bà Tạ Thị Hằng – Phó phòng Kế hoạch kỹ thuật – Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai: Thành viên.

3/ Ông Nguyễn Ngọc Hiến – Tổ thư ký – Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai: Thành viên.

Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai tự giải thể khi thực hiện xong nhiệm vụ.

**Điều 2:** Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

1/ Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, có trách nhiệm: kiểm tra điều kiện tham dự của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật đối với cổ đông hoặc người được ủy quyền và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt đến ngày 11/03/2019.

2/ Phối hợp với Ban tổ chức phát tài liệu Đại hội và các Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết cho cổ đông hoặc người được ủy quyền.

3/ Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4:** Các thành viên có tên ở Điều 1 và các bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Phòng TCHC;
- Phòng KHKT;
- Lưu: VT-HĐQT.

VT Ân

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Học**

# DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Quy chế làm việc;
2. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; kế hoạch hoạt động năm 2019;
4. Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018;
5. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018;
6. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2018;
7. Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
8. Tờ trình thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2019;
9. Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019;
10. Quyết định của Tổng Công ty Sonadezi về việc thay đổi nhân sự làm người đại diện quản lý phần vốn tại DOWACO;
11. Tờ trình miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2015 - 2020; *(Đính kèm SYLL ứng viên)*
12. Tờ trình miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020; *(Đính kèm SYLL ứng viên)*
13. Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2015 - 2020;
14. Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019

## QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

### Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

### CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

**Điều 2.** Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

### CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

#### **Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội cổ đông**

##### 1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai theo danh sách chốt đến ngày 11/03/2019 (ngày đăng ký cuối cùng) hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ĐHCD) của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai;

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội.:

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Bản chính Giấy Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;

- Bản chính Phiếu đăng ký/Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHCĐ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Tổ chức và được nhận: 01 bộ tài liệu Đại hội, 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết, 01 Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), 01 Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát (BKS), trong đó:

- Một (01) **“Thẻ biểu quyết”** màu vàng có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Thẻ này dùng để biểu quyết và thông qua các nội dung theo chương trình Đại hội.

- Một (01) **“Phiếu biểu quyết”** màu xanh lá có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

- Một (01) **“Phiếu bầu bổ sung TV HDQT”** màu xanh dương có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này dùng để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020;

- Một (01) **“Phiếu bầu bổ sung TV BKS”** màu hồng có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020;

c) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự trong Đại hội;

d) Cổ đông được quyền ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề người trước đã phát biểu thì không nên phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào giấy để chuyển cho Ban Thư ký.

g) Được tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

i) Trong thời gian tổ chức Đại hội, các cổ đông phải ăn mặc chỉnh tề, tuân theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa, tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội.

k) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến trễ sau khi Đại hội đã khai mạc thì sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

l) Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

m) Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động nên để chế độ im lặng hoặc tắt máy;

n) Trường hợp Cổ đông hoặc người được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

### **Điều 5. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều 142 của Luật doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội (nếu cần). Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự và thành công tốt đẹp, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

c) Trình dự thảo, kết luận về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

### **Điều 6: Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông**

Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai đề cử và thành lập. Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm: kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền dự họp đã chốt đến ngày 11/3/2019; phát tài liệu Đại hội và Thẻ biểu quyết; báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

### **Điều 7. Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội cử ra theo Điều 142 của Luật doanh nghiệp.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội, bao gồm:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- b) Hỗ trợ Chủ tọa công bố Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội, thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

### **Điều 8. Ban bầu cử và kiểm phiếu**

1. Ban bầu cử và kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

2. Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội;
- b) Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, hướng dẫn ghi phiếu, trình tự bỏ phiếu.
- c) Ban bầu cử và kiểm phiếu phải tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, kiểm phiếu bầu cử, thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- d) Xem xét và báo cáo Chủ tọa Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

## **CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 11/3/2019.

### **Điều 10. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội cổ đông;
- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp (không quá 10 phút).

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:



- Trên cơ sở các ý kiến phát biểu của cổ đông hoặc người được ủy quyền, Chủ tọa hoặc cán bộ được chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông hoặc người được ủy quyền;

### **Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách: lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

2. Cách thức biểu quyết:

a) Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự sau:

- + Tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không có ý kiến với nội dung vừa được đề trình.

b) Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và đánh dấu vào ô thích hợp trên Phiếu biểu quyết.

c) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tọa để biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu ghi nhận mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến. Phương thức này được dùng để thông qua thành phần Ban bầu cử và kiểm phiếu, thông qua Chương trình Đại hội; các nội dung khác theo diễn biến thực tế tại Đại hội.

d) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Đối với từng nội dung, đại biểu lựa chọn 01 trong 03 phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong phiếu biểu quyết. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu ký tên, ghi đầy đủ họ và tên, sau đó gửi phiếu biểu quyết cho Ban bầu cử và kiểm phiếu.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ:**

+ Là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, phải có chữ ký và họ tên đầy đủ được viết tay của đại biểu tham dự.

+ Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn 01 trong 03 ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:** là phiếu biểu quyết có ghi thêm các nội dung khác, phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu của Công ty, hoặc phiếu có tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký và họ tên đầy đủ của đại biểu. Khi đó, tất cả các nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Phiếu biểu quyết và một (01) Thẻ biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 11/3/2019) tổng số cổ phần của Công ty là: **100.000.000** cổ phần tương đương với **100.000.000** quyền biểu quyết.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban bầu cử và kiểm phiếu.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả kết quả kiểm phiếu biểu quyết.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

6. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; phải được số đại biểu đại diện ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

- Đối với các vấn đề còn lại, phải được số đại biểu đại diện ít nhất 51% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

7. Cách thức và các quy định có liên quan đến việc bầu cử được phổ biến tại Quy chế bầu cử và tuân thủ các quy định tại Khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp và Quy chế về quản trị Công ty.

**Điều 12: Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.**

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

**Điều 13: Xử lý trường hợp tổ chức Đại hội cổ đông không thành.**

1. Trường hợp không có đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên lần một. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần hai phải có số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Nếu Đại hội cổ đông thường niên lần thứ hai không có đủ điều kiện tiến hành theo quy định, thì Đại hội lần thứ ba được triệu tập trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự kiến tổ chức Đại hội lần thứ hai. Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được

tiến hành không phụ thuộc số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết. Các vấn đề do Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba biểu quyết thông qua đều được coi là hợp lệ.


#### **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14:** Quy chế này gồm 4 Chương và 14 Điều do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai ban hành tuân thủ các quy định pháp luật.

Quy chế này sẽ chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Các cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Học**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: Số 48 Cách mạng tháng 8, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0251.3843316 Fax: 0251.3847149

Website: www.dowaco.vn

**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
(Bắt đầu lúc 08h30 ngày 29 tháng 3 năm 2019)**

Thời gian	Nội dung
7h30–8h30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;</li><li>- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội</li></ul>
08h30 - 08h45	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu;</li><li>- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;</li><li>- Chủ tọa chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội và 02 người làm Thư ký Đại hội;</li><li>- Thông qua danh sách Ban bầu cử và kiểm phiếu;</li><li>- Thông qua Quy chế làm việc;</li><li>- Thông qua Chương trình Đại hội.</li></ul>
08h45 – 10h00	<b>Các báo cáo tại Đại hội:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; kế hoạch hoạt động năm 2019;</li><li>- Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.</li><li>- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.</li></ul>
	<b>Nội dung các tờ trình:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2018;</li><li>- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;</li><li>- Tờ trình thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2019;</li><li>- Tờ trình thông qua danh sách các công ty kiểm toán BCTC năm 2019;</li><li>- Miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2015 - 2020:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Công bố Quyết định của Tổng Công ty Sonadezi về việc thay đổi nhân sự làm người đại diện quản lý phần vốn tại DOWACO;</li><li>+ Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT;</li><li>+ Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên BKS;</li></ul></li></ul>
10h00 -10h30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đại hội thảo luận các nội dung và biểu quyết thông qua các nội dung đệ trình của HĐQT và BKS;</li><li>- Ban bầu cử và kiểm phiếu kiểm phiếu biểu quyết;</li></ul>
10h30 -10h50	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2015 – 2020;</li><li>- Đại hội tiến hành bầu cử;</li></ul>
10h50 – 11h05	<ul style="list-style-type: none"><li>- <i>Đại hội nghỉ giải lao, Ban bầu cử và kiểm phiếu kiểm phiếu bầu cử;</i></li></ul>
11h05 – 11h20	<ul style="list-style-type: none"><li>- Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2015 - 2020;</li></ul>
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát ra mắt Đại hội;</li></ul>
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội;</li></ul>
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết;</li></ul>
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội;</li></ul>

Số: 13 /BC-HĐQT

Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 19/04/2018;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018, như sau:

**I- GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY:**

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai
2. Tên viết tắt: DOWACO
3. Mã chứng khoán: DNW
4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 48 – đường Cách Mạng Tháng 8 - phường Quyết Thắng - TP. Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai.
5. Điện thoại : (84) 0251 3843316 Fax: (84) 0251 3847149
6. Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất kinh doanh nước sạch, xây dựng lắp đặt hệ thống cấp nước, kinh doanh dịch vụ ngành nước và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
7. Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 đồng (Một ngàn tỷ đồng), số lượng cổ phần 100.000.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.

Trong đó:

- Vốn của Tổng Công ty Sonadezi: 639.891.000.000 đồng (Sáu trăm ba mươi chín tỷ tám trăm chín mươi một triệu đồng) chiếm tỉ lệ 63,99 %

- Vốn cổ đông tham gia Công ty cổ phần là 360.109.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi tỷ một trăm lẻ chín triệu đồng) chiếm tỷ lệ 36,01 %

8. Cơ cấu tổ chức điều hành doanh nghiệp: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai hoạt động theo Điều lệ của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, căn cứ theo các quy định của Luật doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty. Tổ chức cơ cấu bộ máy điều hành gọn, nhẹ, chất lượng và hiệu quả, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

## II- BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018:

### 1/ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai trong năm 2018 bao gồm có 07 (bảy) thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết
1	Vũ Văn Học	Chủ tịch HDQT	- Sở hữu cá nhân: 4.900 CP (0,0049%) - Đại diện cho Tổng Cty Sonadezi: 16.989.100 CP (16,99%)
2	Phan Hùng	Thành viên HDQT	- Sở hữu cá nhân: 35.200 CP (0,0352%) - Đại diện cho Tổng Cty Sonadezi: 15.000.000 CP (15%)
3	Lê Duy Diệp	Thành viên HDQT	- Sở hữu cá nhân: 5.500 CP (0,0055%) - Đại diện cho Tổng Cty Sonadezi: 10.000.000 CP (10%)
4	Nguyễn Văn Bình	Thành viên HDQT	- Sở hữu cá nhân: 35.700 CP (0,036%) - Đại diện cho Tổng Cty Sonadezi: 10.000.000 CP (10%)
5	Nguyễn Xuân Thịnh	Thành viên HDQT	- Sở hữu cá nhân: 5.200 CP (0,0052%) - Đại diện cho Tổng Cty Sonadezi: 10.000.000 CP (10%)
6	Nguyễn Văn Thiên	Thành viên HDQT	- Sở hữu cá nhân: 0 CP - Đại diện cho Cty cổ phần CTN Môi trường Bình Dương và Cty CP nước Thủ Dầu Một: 29.750.833 CP (29,75%)
7	Võ Văn Bình	Thành viên HDQT	- Sở hữu cá nhân: 0 CP

(Số lượng cổ phiếu căn cứ vào danh sách cổ đông chốt đến ngày 11/03/2019)

## 2/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

### a/ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã thực hiện 06 (sáu) cuộc họp Hội đồng quản trị. Tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát với tư cách quan sát viên. Báo cáo ghi nhận sự tham gia của thành viên Hội đồng quản trị tại các cuộc họp Hội đồng quản trị cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Văn Học	Chủ tịch	6/6	100	
2	Ông Phan Hùng	Thành viên	6/6	100	
3	Ông Lê Duy Diệp	Thành viên	6/6	100	
4	Ông Nguyễn Văn Bình	Thành viên	6/6	100	
5	Ông Nguyễn Xuân Thịnh	Thành viên	6/6	100	
6	Ông Nguyễn Văn Thiên	Thành viên	6/6	100	
7	Ông Võ Văn Bình	Thành viên	6/6	100	

### b/ Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về những vấn đề: tăng vốn điều lệ của Công ty liên kết; điều động luân chuyển người đại diện phần vốn và tham gia ứng cử Ban quản lý điều hành tại các Công ty con, Công ty liên kết; điều chỉnh giá bán nước qua đồng hồ tổng cho Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch; ban hành Quy chế tiền lương, thù lao và tiền thưởng, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý nợ; củng cố và kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tư vấn của Công ty...; định hướng về chiến lược phát triển, kế hoạch SXKD và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT, như sau:

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	26/01/2018	Nghị quyết HĐQT V/v thông qua việc thực hiện nhiệm vụ SXKD và xây dựng cơ bản năm 2017, thông qua phương hướng giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2018.
2	02/NQ-HĐQT	09/4/2018	Nghị quyết HĐQT V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
3	03/NQ- HĐQT	09/4/2018	Nghị quyết HĐQT V/v tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai.
4	04/NQ- HĐQT	12/4/2018	Nghị quyết HĐQT V/v điều động, luân chuyển Người đại diện phần vốn và tham gia ứng cử Ban quản lý điều hành tại các Công ty con và Công ty liên kết, nhiệm kỳ 2018-2023.
5	06/NQ- HĐQT	10/8/2018	Nghị quyết HĐQT V/v thông qua việc thực hiện nhiệm vụ SXKD 6 tháng đầu năm 2018, thông qua kế hoạch thực hiện 6 tháng cuối năm 2018.
6	07/NQ- HĐQT	25/10/2018	Nghị quyết HĐQT V/v thông qua việc thực hiện nhiệm vụ SXKD 9 tháng đầu năm 2018, thông qua kế hoạch thực hiện 3 tháng cuối năm 2018.
7	08/NQ- HĐQT	22/11/2018	Nghị quyết HĐQT V/v thông qua việc điều chỉnh giá bán nước qua đồng hồ tổng cho Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.
8	01/QĐ- HĐQT	02/01/2018	Quyết định V/v khen thưởng các tập thể và cá nhân các Công ty con, Công ty liên kết trực thuộc Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai được tặng giấy khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2017”.
9	02/QĐ- HĐQT	02/01/2018	Quyết định V/v khen thưởng các tập thể và cá nhân các Công ty con, Công ty liên kết trực thuộc Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” năm 2017.
10	08/QĐ- HĐQT	16/3/2018	Quyết định V/v quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý và quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2017.
11	09/QĐ- HĐQT	16/3/2018	Quyết định V/v phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động và Quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý năm 2018.
12	12/QĐ- HĐQT	09/4/2018	Quyết định thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
13	13/QĐ- HĐQT	12/4/2018	Quyết định V/v cử nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai tại Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, nhiệm kỳ 2018-2023.
14	14/QĐ- HĐQT	12/4/2018	Quyết định V/v cử nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai tại Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh, nhiệm kỳ 2018-2023.
15	15/QĐ- HĐQT	12/4/2018	Quyết định V/v cử nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai tại



Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
			Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai, nhiệm kỳ 2018-2023.
16	16/QĐ- HĐQT	26/4/2018	Quyết định V/v chi trả tiền lương Người quản lý, điều hành Công ty năm 2018.
17	20/QĐ- HĐQT	22/5/2018	Quyết định V/v chi tiền thưởng Người quản lý điều hành Công ty.
18	23/QĐ- HĐQT	25/6/2018	Quyết định V/v ban hành Quy chế tiền lương, thù lao và tiền thưởng Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.
19	26/QĐ- HĐQT	26/6/2018	Quyết định V/v ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty.
20	27/QĐ- HĐQT	27/6/2018	Quyết định V/v ban hành Quy chế quản lý nợ của Công ty.
21	44/QĐ- HĐQT	15/11/2018	Quyết định V/v củng cố và kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng.
22	45/QĐ- HĐQT	16/11/2018	Quyết định V/v kiện toàn Hội đồng tư vấn của Công ty.
23	47/QĐ- HĐQT	26/12/2018	Quyết định V/v công nhận danh hiệu thi đua cấp cơ sở năm 2018 đối với tập thể, cá nhân các Công ty con, Công ty liên kết thuộc Công ty CP cấp nước Đồng Nai.

**c/ Tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018:**

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Căn cứ vào các quy định của pháp luật, Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình yêu cầu thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp để xem xét và giải quyết kịp thời các công việc thuộc trách nhiệm của HĐQT và đưa ra các nghị quyết, quyết định làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức thực hiện.
- Tăng cường công tác quản lý Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty; nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; kiểm tra việc thực thi công việc theo phân công, phân cấp từ HĐQT.
- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, năng động, đặc biệt tìm kiếm khách hàng, mở rộng mạng lưới cấp nước và phát triển khách hàng.
- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

- Tiếp tục thực hiện Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định; giám sát chặt chẽ công tác quản lý, điều hành cũng như việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

**d/ Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc Công ty:**

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông và người lao động, Ban Giám đốc triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc Công ty, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đề ra.

- Thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng Quản trị đã ban hành về sản xuất kinh doanh và hoạt động của doanh nghiệp.

- Hàng quý, Ban Giám đốc Công ty lập báo cáo các chỉ tiêu tài chính gửi Hội đồng quản trị, đồng thời qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá việc thực hiện để có biện pháp chỉ đạo kịp thời; Ban Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty.

- Thông qua nội dung đánh giá của Ban Kiểm soát về tình hình tài chính và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc Công ty.

- Tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

### III- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2018:

#### 1/ Kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

S T T	Các chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Theo BCTC riêng đã kiểm toán		Thực hiện 2018 theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán
			Thực hiện 2018	So với kế hoạch 2018 (%)	
I	Tổng doanh thu	880.000.000.000	933.491.005.692	106,08	1.023.918.891.865
II	Tổng chi phí (loại trừ yếu tố lỗ do CLTG)	730.000.000.000	783.446.441.050	107,32	855.427.891.865
III	Lợi nhuận SXKD trước thuế (loại trừ yếu tố lỗ do CLTG)	150.000.000.000	150.044.564.642	100	168.491.346.874
1	Lỗ do CLTG chưa thực hiện 2018		17.850.671.160		17.850.671.160
2	Lợi nhuận 2018 còn lại trước thuế		132.193.893.482		150.640.675.714
IV	Phải nộp thuế TNDN	27.800.000.000	17.372.629.306	62,5	23.255.683.592
V	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	122.200.000.000	116.315.881.697	95,19	128.688.761.694
1	Lợi nhuận sau thuế 2018	122.200.000.000	114.821.264.176	93,97	127.194.144.173
2	Lợi nhuận do CLTG thực hiện trả nợ năm 2018 k/c		7.888.059.864		7.888.059.864
3	Đ/c giảm LN do CLTG dự án TT2 năm 2016, 2017		6.393.442.343		6.393.442.343
VI	Trích lập các quỹ (25,6% lợi nhuận được PP)		29.769.945.425		
1	Quỹ đầu tư phát triển (15%)		17.447.382.255		
2	Quỹ khen thưởng - phúc lợi (10%)		11.631.588.170		
3	Quỹ thưởng Ban điều hành (0,6%)		690.975.000		
VII	Lợi nhuận còn lại được chia cổ tức		87.548.411.939		
1	Lợi nhuận sau phân phối năm 2017		1.002.475.667		
2	Lợi nhuận 2018 còn lại		86.545.936.272		
VIII	Tỷ lệ chia cổ tức	8%	8%		
	Số tiền chia cổ tức	80.000.000.000	80.000.000.000		
IX	Lợi nhuận còn lại sau phân phối chuyển sang 2019		7.548.411.939		
X	Phát sinh nợ ngân sách	48.000.000.000	59.593.902.436		74.685.272.911
XI	Đầu tư xây dựng cơ bản	336.000.000.000	452.008.705.281		452.008.705.281
XII	Tổng vốn điều lệ	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	100%	1.000.000.000.000

## **2/ Một số đặc điểm nổi bật tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:**

- Công ty nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cơ quan ban ngành từ Trung ương đến địa phương, đặc biệt là sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng Công ty Sonadezi đã tạo điều kiện thuận lợi rất lớn, có tác động tích cực đến những kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Sự quyết tâm thực hiện chức trách nhiệm vụ của Ban lãnh đạo Công ty; sự đoàn kết, đồng thuận, tin tưởng của toàn thể CB.CNV Công ty là đóng góp rất to lớn trong việc thực hiện tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như các mặt hoạt động khác của Công ty trong năm 2018.

- Việc quản lý, bảo toàn và phát triển nguồn vốn luôn đặt ra yêu cầu Công ty phải tập trung chỉ đạo quyết liệt hơn trong công tác quản lý tài chính, công tác kiểm tra, giám sát, đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực để đảm bảo phát triển bền vững.

- Tuy nhiên, những biến động về tỷ giá ngoại tệ trên thế giới trong thời gian gần đây đã ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty khi đầu tư các dự án cấp nước có quy mô lớn, vay vốn từ nước ngoài.

- Công ty đã rà soát kế hoạch cấp nước an toàn năm 2018, triển khai kế hoạch cấp nước an toàn năm 2019 bổ sung giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu.

## **3/ Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:**

- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị luôn theo sát và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện đúng theo chương trình, kế hoạch đã được thông qua.

- Ban Giám đốc luôn bám sát phương hướng nhiệm vụ đã đề ra trên cơ sở phát huy thuận lợi, hạn chế khó khăn, linh hoạt trong tổ chức và điều hành. Ban Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban Giám đốc thực hiện báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh cũng như trình bày phương hướng hoạt động để Hội đồng quản trị xem xét tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thông qua báo cáo hàng quý, từ đó Hội đồng quản trị luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính Công ty, luôn trong thế chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty một cách sớm nhất.

## **4/ Về công tác quản trị tài chính:**

- Công tác quản lý tài chính trong năm qua luôn được Hội đồng quản trị chú trọng đúng mức, công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh

doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng quy mô lớn.

**IV- BÁO CÁO VỀ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG, THÙ LAO CỦA TỪNG THÀNH VIÊN: HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, KẾ TOÁN TRƯỞNG, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Vũ Văn Học	Chủ tịch HĐQT	1.052.043.161	94.200.000	
2	Phan Hùng	TV.HĐQT, Giám đốc	975.962.861	92.200.000	90.000.000
3	Lê Duy Diệp	TV.HĐQT, Phó Giám đốc	758.662.507	72.000.000	90.000.000
4	Nguyễn Xuân Thịnh	TV.HĐQT, Phó Giám đốc	758.662.507	72.000.000	90.000.000
5	Nguyễn Văn Bình	TV.HĐQT, Phó Giám đốc	758.662.507	72.200.000	90.000.000
6	Nguyễn Văn Thiên	TV.HĐQT		40.000.000	90.000.000
7	Võ Văn Bình	TV.HĐQT		40.000.000	90.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				
1	Phạm Thị Hồng	Trưởng ban	593.646.216	59.200.000	
2	Phan Thuý Đoan	Thành viên		25.000.000	57.000.000
3	Tăng Tố Vân	Thành viên		25.000.000	57.000.000
<b>III</b>	<b>Người điều hành</b>				
1	Nguyễn Thu Oanh	Kế toán trưởng	630.160.241	59.200.000	
	<b>Cộng</b>		<b>5.527.800.000</b>	<b>651.400.000</b>	<b>654.000.000</b>

## V- KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019:

Năm 2019 là năm có ý nghĩa rất quan trọng trong nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Với những kết quả đã đạt được qua 4 năm hoạt động, Hội đồng quản trị Công ty xác định mục tiêu phải hoàn thành đạt và vượt những chỉ tiêu kế hoạch được Tổng Công ty Sonadezi, Đại hội đồng cổ đông giao; thực hiện tốt nhiệm vụ an ninh quốc phòng, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn nguồn nước. Qua đó, Hội đồng quản trị Công ty xác định các chỉ tiêu, kế hoạch trọng tâm như sau:

### 1. Chỉ tiêu thực hiện:

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch Năm 2019
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	920.000
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	165.000
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	134.000
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn	%	12,83
5	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	50.000
6	Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	80.000
7	Cổ tức	%	8 % (Nếu loại trừ yếu tố chênh lệch tỷ giá)

### 2. Kế hoạch, nhiệm vụ về công tác quản trị:

#### a) Về tổ chức bộ máy:

- Sắp xếp tổ chức bộ máy, kiện toàn các phòng, ban, đội chi nhánh trực thuộc để tăng cường chức năng tham mưu, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phạm vi cung cấp nước và quy mô phát triển của Công ty.

- Thực hiện bồi dưỡng, đánh giá, sắp xếp đội ngũ cán bộ là người quản lý, người đại diện phần vốn, người lao động để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bổ sung lực lượng kế cận cho công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp.

#### b) Về điều hành quản lý sản xuất:

- Tiếp tục thực hiện việc khoán chi phí trong quản lý, điều hành tại các chi nhánh trực thuộc.

- Tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý vận hành nhà máy, quản lý hệ thống kỹ thuật hạ tầng, quản lý thủy lực, quản lý mạng nhằm góp phần hạ tỷ lệ thất thoát nước.

- Tăng cường công tác nâng công suất nhà máy sản xuất nước.

- Tiếp tục thực hiện công tác quản lý đồng hồ nước để thay thế định kỳ khi đến hạn; sửa chữa, thay thế đồng hồ nước hư hỏng, ngưng chạy, chạy bất thường.

*c) Về triển khai thực hiện các dự án:*

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân, thanh quyết toán các dự án cấp nước sử dụng vốn vay thương mại và vốn của Công ty; tập trung giải quyết các khó khăn đã gặp phải trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng, chuẩn bị các nguồn vốn đầu tư.

- Triển khai thực hiện các dự án mở rộng mạng lưới cấp nước nhằm đảm bảo phát huy tối đa công suất cấp nước của dự án HTCN Thiện Tân (giai đoạn 2) góp phần tăng doanh thu, phát triển khách hàng.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng, UBND thành phố Biên Hòa, các huyện, phường xã có nhà máy và hệ thống cấp nước của Công ty để đầu tư hệ thống mạng lưới; sử dụng các nguồn vốn đầu tư tiết kiệm, hiệu quả để mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty, cho cổ đông, đồng thời góp phần phục vụ nhu cầu của khách hàng vùng ven đô thị.

- Tranh thủ các nguồn vốn, các chính sách ưu đãi đầu tư từ ngân sách, từ vốn do khách hàng đóng góp để triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án đầu tư hệ thống cấp nước trên địa bàn huyện.

*d) Về quản lý khách hàng và cải tiến thủ tục hành chính:*

- Tiếp tục cải tiến quy trình giải quyết công việc giữa các phòng, ban, đội; xây dựng và thực hiện kiểm tra giám sát, hoàn thiện các quy trình giải quyết các dịch vụ khách hàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ trong toàn Công ty, tránh phiền hà cho người dân.

- Tiếp tục tăng cường phát triển khách hàng và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý khách hàng.

- Tiếp tục phát triển các kênh nhờ thu đa dạng, để khách hàng thuận tiện cho việc thanh toán tiền nước.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

VT Ân



Số: 01 /BC-BKS

Biên Hòa, ngày 18 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động**  
**sản xuất kinh doanh năm 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai;

Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 như sau:

**A. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam, Ban kiểm soát đã thẩm định và thống nhất các vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính năm 2018 đã phản ánh đầy đủ các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty.

- Đối với vấn đề nhấn mạnh của báo cáo kiểm toán độc lập Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cũng cần có các biện pháp giải quyết kịp thời để đảm bảo khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

**B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY:**

**1. Giới hạn kiểm tra:**

Ban kiểm soát xác định giới hạn như sau: Không tham gia chứng kiến kiểm kê tài sản, tiền mặt tồn quỹ, vật tư, hàng hoá, sản phẩm dở dang tại thời điểm 31/12/2018; không thực hiện xác minh, đối chiếu chứng từ và hóa đơn đầu vào đơn vị đã kê khai khấu trừ và đã hạch toán trong năm 2018; không tổ chức đối chiếu, xác nhận tất cả các khoản nợ phải thu, nợ phải trả.

**2. Phương pháp kiểm tra:**

Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu căn cứ số liệu trên Báo cáo tài chính, sổ kế toán, hóa đơn và chứng từ do đơn vị xuất trình tại thời điểm kiểm tra.

**3. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:**

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh thể hiện qua một số chỉ tiêu cơ bản như sau:



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	Tỷ lệ năm nay/năm trước
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	1.000.000	1.000.000	1.000.000	100,00	100,00
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	880.000	933.491	867.260	106,08	107,64
	Trong đó						
	<i>Doanh thu kinh doanh nước</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>839.000</i>	<i>856.568</i>	<i>799.963</i>	<i>102,09</i>	<i>107,08</i>
	<i>Doanh thu sản xuất khác</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>30.000</i>	<i>57.574</i>	<i>52.835</i>	<i>191,91</i>	<i>108,97</i>
	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>11.000</i>	<i>16.785</i>	<i>14.114</i>	<i>152,59</i>	<i>118,92</i>
	<i>Thu nhập khác</i>	<i>Tr.đ</i>		<i>2.564</i>	<i>348</i>		<i>736,78</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	150.000	132.194	30.544	88,13	432,81
	<i>Lợi nhuận từ hoạt động sxkd</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>150.000</i>	<i>150.045</i>	<i>126.927</i>	<i>100,03</i>	<i>115,99</i>
	<i>Chênh lệch tỷ giá</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>-</i>	<i>(17.851)</i>	<i>(96.383)</i>		<i>18,06</i>
4	Thuế TNDN	Tr.đ	27.800	17.373	4.328	62,49	401,41
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	122.200	114.821	26.215	93,96	437,99
6	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	11,88	11,48	2,62	96,64	438,16
7	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu	%	13,89	12,30	3,02	88,55	407,27
8	Phải nộp ngân sách nhà nước	Tr.đ	48.000	59.593	41.778	124,15	142,64

Nhìn chung các chỉ tiêu sản xuất đảm bảo kế hoạch do đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã thông qua.

Trong công tác sản xuất các đơn vị đã thực hiện tốt việc vận hành các nhà máy góp phần vào việc hoàn thành kế hoạch chung tuy nhiên cho đến nay việc giao kế hoạch sản xuất cụ thể cho các đơn vị sản xuất trực tiếp chưa được áp dụng làm cho tính chủ động của các bộ phận chưa cao.

Trong năm Công ty đã thực hiện việc khoán chi phí tiền lương, chi phí sửa chữa nhỏ, chi phí điện năng, hóa chất... tuy nhiên việc khoán này chưa phát huy hết hiệu quả của các đơn vị sản xuất do đó cần có biện pháp cải tiến trong các năm tới.

Việc cơ cấu lại tài sản và nguồn vốn trong kinh doanh chưa được Ban lãnh đạo giải quyết kịp thời do đó làm cho tình trạng mất cân đối vốn chưa được cải thiện.

#### 4. Tình hình đầu tư, xây dựng và mua sắm tài sản:

##### 4.1. Tình hình tăng, giảm tài sản cố định:

- Tài sản cố định hữu hình tăng mới: chủ yếu là do hình thành từ XDCB 810.698.980.980 đồng, 9.510.237.432 đồng mua sắm mới, giảm nguyên giá trong kỳ do thanh lý tài sản đã qua sử dụng là 20.274.883.760 đồng.

- Tài sản cố định vô hình tăng mới là 720.000.000 đồng (chi phí mua phần mềm)

- Chi phí khấu hao tài sản cố định trong năm 2018 là 162.281.040.673 đồng (trong đó: khấu hao trong kỳ 182.408.953.670 đồng và khấu hao giảm do thanh lý tài sản 20.127.912.997 đồng) chiếm tỉ lệ 21,38% chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

##### 4.2. Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản:

Đến ngày 31/12/2018 chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang là: 193.278.231.598 đồng, bao gồm các công trình cơ bản như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Công trình	Giá trị	Ghi chú
1	Dự án cấp nước Thiện Tân giai đoạn 2	74.980.313.167	
2	Dự án cấp nước Nhơn Trạch giai đoạn 2	90.585.054.910	
3	Các dự án khác	27.712.863.521	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>193.278.231.598</b>	

- Dự án cấp nước Thiện Tân giai đoạn 2 đã đi vào hoạt động bổ sung công suất 100.000m<sup>3</sup> ngày/đêm cho nhu cầu kinh doanh, như vậy tổng công suất của các nhà máy của Công ty đến cuối năm 2018 là hơn 400.000 m<sup>3</sup> ngày/đêm.

- Dự án cấp nước Nhơn Trạch giai đoạn 2 đang chờ ý kiến của các cơ quan có thẩm quyền về việc tạm hoãn thực hiện dự án bằng nguồn vốn vay ODA.

- Trong năm công ty có tiến hành một số dự án HTCN tại các huyện tuy nhiên các dự án này chưa phát huy hiệu quả tối ưu, số lượng khách hàng sử dụng nước tại các địa bàn này còn rất hạn chế.

##### 5. Hoạt động đầu tư tài chính:

Tổng giá trị khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và các đơn vị khác đến ngày 31/12/2018 là: 129,598 tỷ đồng, doanh thu từ đầu tư tài chính năm 2018 là: 14.405 triệu đồng thể hiện qua bảng số liệu sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Giá trị khoản đầu tư đầu kỳ	Phát sinh		Giá trị khoản đầu tư cuối kỳ	Tỷ lệ góp vốn/ vốn điều lệ	Vốn chủ sở hữu của công ty con, công ty liên kết	Tỷ lệ cổ tức	Giá trị
			Tăng	Giảm					
<b>I</b>	<b>Đầu tư vào công ty con</b>	<b>103.728</b>			<b>103.728</b>				<b>12.399</b>
1	Công ty CP cấp nước Nhơn Trạch	90.978			90.978	52,44%	100.000	20%	10.487
2	Cty CP cấp nước Long Khánh	12.750			12.750	51%	25.000	15%	1.912
<b>II</b>	<b>Đầu tư vào công ty liên kết</b>	<b>22.800</b>			<b>22.800</b>				<b>1.809</b>
1	Cty CP dịch vụ & xây dựng cấp nước	7.800			7.800	36%	23.450	30%	1.809
2	Công ty CP cấp nước Gia Tân	15.000			15.000	25%	60.000		
<b>III</b>	<b>Đầu tư tài chính khác</b>	<b>3.069</b>			<b>3.069</b>				<b>197</b>
1	Cty CP Sonadezi Châu Đức	1.039			1.039	0,10%	1.000.000	5%	47
2	Cty CP dịch vụ Sonadezi	2.030			2.030	2%	50.000	15%	150
	<b>Tổng cộng</b>	<b>129.599</b>			<b>129.599</b>				<b>14.405</b>

Nhìn chung các công ty có vốn góp hoạt động có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, riêng Công ty CP cấp nước Gia Tân còn đang trong giai đoạn đầu tư nên chưa đánh giá trong kỳ báo cáo. Tuy nhiên các công ty cần có kế hoạch tích lũy để có khả năng tái đầu tư mở rộng sản xuất trong các năm tiếp theo.

## 6. Quản lý doanh thu, công nợ phải thu:

Căn cứ chuẩn thu tháng 12/2018 tình hình cung cấp nước thể hiện qua bảng số liệu sau:

S T T	Nội dung	Năm 2017		Năm 2018		Tỷ lệ tăng trưởng		Ghi chú
		Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ năm (m <sup>3</sup> /năm)	Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ năm (m <sup>3</sup> /năm)	Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ năm (m <sup>3</sup> /năm)	
	2	3	4	5	6	7=5/3	8=6/4	9
I	Tổ chức	3.036	50.373.409	3.353	50.756.749	110,44	100,76	
	Tỷ lệ (%) (I/III)	1,58	58,03	1,59	54,19			
II	Hộ gia đình	188.740	36.438.355	207.541	42.902.330	109,96	117,74	
	Tỷ lệ (%) (II/III)	98,42	41,97	98,41	45,81			
<b>III</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>191.776</b>	<b>86.811.764</b>	<b>210.894</b>	<b>93.659.079</b>	<b>109,97</b>	<b>107,89</b>	

Như vậy tính đến thời điểm cuối năm 2018 thì sản lượng tiêu thụ đạt gần 65% (256.600/400.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm) công suất khai thác của các nhà máy (bao gồm cả dự án Thiện Tân giai đoạn 2). Như vậy vấn đề đặt ra cho Công ty trong các năm tiếp theo là phải có kế hoạch kinh doanh phù hợp để phát huy tối đa công suất các nhà máy hiện hữu.

Tổng số nợ phải thu ngắn hạn và dài hạn thể hiện qua bảng số liệu sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Năm 2018	Năm 2017
1	Phải thu ngắn hạn	55.524.996.179	64.741.676.848
2	Trả trước cho người bán	65.292.368.922	194.604.515.826
3	Phải thu ngắn hạn khác	9.051.416.283	2.480.587.964
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>129.868.781.384</b>	<b>261.826.780.638</b>

- Phải thu ngắn hạn cuối kỳ chủ yếu là số liệu chuẩn thu tiền nước sẽ được thu vào tháng sau.

- Khoản trả trước cho người bán chủ yếu là việc thực hiện các hợp đồng của dự án Thiện Tân giai đoạn 2, do dự án đã hoàn thành đang trong giai đoạn quyết toán do đó khoản trả trước cho người bán giảm đáng kể so với năm 2017.

#### 7. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán các chỉ tiêu cơ bản về tài chính phản ánh như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2017
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	94,55	88,78
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	5,44	11,21
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	66,20	67,25
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	33,80	32,74
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	1,96	2,05
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	0,33	0,63
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,05	0,12
<b>4</b>	<b>Tỷ suất sinh lợi</b>			
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản	%	3,12	0,73
	Tỷ suất LNST/Vốn CSH	%	9,26	2,22
	Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	12,56	3,07

Sau khi Dự án HTCN Thiện Tân giai đoạn 2 đầu tư hoàn thành thì cơ cấu tài sản dài hạn chiếm đa số trong tổng tài sản của Công ty tính đến cuối năm 2018, tương tự cơ cấu nợ trong tổng nguồn vốn tương đối cao gấp gần hai lần vốn chủ sở hữu. Với cơ cấu tài sản và nguồn vốn như hiện nay Công ty cần phải có kế hoạch kinh doanh trong dài hạn để cân đối và nâng cao khả năng tài chính trong những năm tiếp theo.

Các chỉ tiêu khả năng thanh toán rất thấp, Công ty gần như chưa đảm bảo khả

năng thanh toán nhanh, các chỉ số này ngày càng có xu hướng giảm do trong năm qua Công ty chưa có các biện pháp quyết liệt để cải thiện.

Các chỉ số về tỷ suất sinh lời năm 2018 cao hơn năm 2017 do ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá năm 2018 là thấp so với năm 2017.

### **C. ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC:**

#### **1. Đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty:**

- Hội đồng quản trị gồm 7 thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách và 04 thành viên kiêm nhiệm trong ban điều hành Công ty. Các thành viên HĐQT đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty. Tuy nhiên do việc phân quyền cho Giám đốc làm cho vai trò hoạt động của Hội đồng quản trị còn chưa phát huy cao.

- HĐQT đã thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

- Trong năm HĐQT đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận năm 2017 theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

<b>STT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>Tỷ lệ</b>	<b>SỐ TIỀN (đồng)</b>
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017		26.215.253.347
2	Lợi nhuận do CLTG các năm trước đã thực hiện và điều chỉnh do kiểm toán		11.611.299.307
	Cộng lợi nhuận được phân phối		37.826.552.654
3	Trích lập các quỹ		10.096.538.164
3.1	Quỹ đầu tư phát triển	15,00%	5.673.982.898
3.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	10,00%	3.782.655.266
	+ Quỹ khen thưởng người lao động	5,00%	1.891.327.633
	+ Quỹ phúc lợi Công ty	4,00%	1.513.062.106
	+ Quỹ công tác XH cộng đồng	1,00%	378.265.527
3.3	Quỹ thưởng người quản lý	1,69%	639.900.000
4	Lợi nhuận còn lại năm 2017		27.730.014.490
5	Lợi nhuận còn lại năm 2016		11.314.973.613
6	Lợi nhuận còn lại năm 2015		1.957.487.564
7	Cổ tức (% vốn điều lệ)	4,00%	40.000.000.000
8	Tổng lợi nhuận còn chuyển sang năm 2018		1.002.475.667

- Việc chỉ đạo thực hiện các đánh giá kiến nghị của Ban kiểm soát trong năm còn chưa triệt để.

## **2. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:**

- Ban Giám đốc gồm 4 thành viên mỗi thành viên đều phát huy vai trò trách nhiệm của mình trong công việc.

- Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Việc chấn chỉnh theo các nhận xét, đánh giá và kiến nghị của Ban kiểm soát trong năm còn chưa thực hiện đầy đủ.

## **3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Giám đốc, các bộ quản lý và cổ đông:**

- Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, họp tổng kết hàng quý nhằm nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty cũng như các quyết định của HĐQT và Giám đốc giúp cho công tác giám sát được sâu sát và chặt chẽ hơn.

- Các cán bộ quản lý đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ giúp Ban kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát.

- Đối với cổ đông: Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông.

## **D. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

### **1. Phân công nhiệm vụ của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách tại Công ty. Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và được phân công như sau:

#### **- Bà Phạm Thị Hồng – Trưởng ban:**

+ Xem xét, kiểm tra thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

+ Xem xét tính hợp lý các văn bản ban hành trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh và công tác tài chính của Công ty;

+ Xem xét việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định nội bộ trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty;

+ Kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh, công nợ phải trả và các nội dung còn lại.

#### **- Bà Phan Thùy Đoan - thành viên:**

+ Xem xét, kiểm tra thực hiện các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư; tình hình tăng giảm tài sản cố định.

+ Xem xét, kiểm tra việc phân chia cổ tức và trích lập các quỹ hàng năm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên

#### **- Bà: Tăng Tố Vân - thành viên:**

+ Xem xét kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm;

+ Kiểm tra doanh thu và công nợ phải thu;

+ Kiểm tra công tác ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế.

## 2. Thực hiện kế hoạch năm 2018 của Ban kiểm soát:

Theo kế hoạch hoạt động năm 2018 Ban Kiểm soát đã triển khai các công việc như sau:

- Giám sát tình hình hoạt động của Công ty, đánh giá sự tuân thủ pháp luật đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2017 nhằm phục vụ cho việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty đã được tổ chức vào tháng 4/2018 theo đúng trình tự và quy định.

- Giám sát tình hình hoạt động quý 1/2018 của Công ty.

- Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018

- Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ đại diện vốn của Công ty tại Công ty CP Cấp nước Long Khánh, Công ty CP Cấp nước Nhơn Trạch

- Giám sát tình hình sản xuất kinh doanh quý 3/2018

- Kiểm tra chuyên đề về cải tạo, sửa chữa tài sản cố định 9 tháng đầu năm 2018.

Tuy nhiên còn một số nội dung công việc chưa thực hiện theo kế hoạch đó là: kiểm tra công tác triển khai các dự án đầu tư năm 2018 và kiểm tra hoạt động 9 tháng đầu năm tại Chi nhánh quản lý ghi thu. Các thành viên Ban Kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm do đó việc sắp xếp tập trung thời gian cho các kỳ kiểm tra định kỳ còn hạn chế.

- Trong năm 2018 Ban Kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp cho các nội dung:

+ Thông qua kết quả kiểm tra năm 2017.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2018.

+ Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

+ Thông qua kết quả kiểm tra 6 tháng năm 2018.

Tổng hợp thù lao, tiền lương và các chi phí khác của Ban Kiểm soát trong năm 2018:

*Đơn vị tính: đồng*

STT	TÊN	LƯƠNG	THƯỜNG (Quỹ thưởng Ban điều hành)	THÙ LAO	TỔNG CỘNG
1	Phạm Thị Hồng	593.646.216	59.200.000		652.846.216
2	Phan Thùy Đoan		25.000.000	57.000.000	82.000.000
3	Tăng Tổ Văn		25.000.000	57.000.000	82.000.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>593.646.216</b>	<b>109.200.000</b>	<b>114.000.000</b>	<b>816.846.216</b>

### 3. Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát sẽ xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể dựa trên các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

+ Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc; xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Giám đốc trong công tác quản lý.

+ Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm.

+ Thực hiện giám sát tình hình hoạt động của các Công ty thành viên thông qua báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính và báo cáo khác theo quy định của Công ty.

+ Thực hiện các công việc khác khi có phát sinh.

### 4. KIẾN NGHỊ:

- Đối với Dự án cấp nước Nhơn Trạch 2 cần đơn đốc theo dõi các cơ quan có thẩm quyền và sớm ra quyết định về kế hoạch triển khai dự án trong tương lai.

- Đối với Dự án cấp nước Thiện Tân giai đoạn 2 thực hiện dứt điểm việc thanh quyết toán, rút vốn vay đúng thời hạn và quyết toán vốn đầu tư theo quy định.

- Đối với công tác cải tạo, sửa chữa tài sản cố định thực hiện đầy đủ theo các quy định có liên quan, Ban kiểm soát đã kiến nghị nhiều lần tuy nhiên Công ty chưa thực hiện, điều này làm khó khăn cho việc phản ánh số liệu trên sổ sách kế toán, các nghiệp vụ phản ánh chưa đúng tính chất.

- Cần nâng cao hơn nữa vai trò của Hội đồng quản trị trong công tác lãnh đạo các hoạt động của Công ty trong thời gian tới. Hội đồng quản trị Công ty cần xem xét việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Giám đốc một cách phù hợp hơn với tình hình hoạt động của Công ty.

- Cần có các biện pháp ngắn hạn cũng như dài hạn để cơ cấu lại tình hình tài chính hiện tại.

- Thực hiện triệt để việc áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

- Cải cách công tác quản trị nhằm phát huy tối đa các nguồn lực hiện có của Công ty (quản trị tài chính, quản trị nguồn nhân lực,...) xây dựng các quy trình quản lý, quy trình hoạt động để nâng cao tính minh bạch và tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019. Ban kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét chỉ đạo thực hiện.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KS.





Số: 20 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận,  
chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2018.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chia cổ tức, trích lập các quỹ và quy chế sử dụng các quỹ năm 2018 như sau:

### I- Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2018:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Lợi nhuận SXKD sau thuế TNDN :	114.821.264.176	
2	Lợi nhuận do CLTG đã thực hiện trả nợ k/c sang	7.888.059.864	
3	Điều chỉnh giảm LN do CLTG năm 2017: 4.242.149.061, năm 2016: 2.050.068.630	6.393.442.343	
4	Tổng lợi nhuận được phân phối	116.315.881.697	
5	Trích lập các quỹ (25,6% lợi nhuận sau thuế)	29.769.945.425	
a	- Quỹ đầu tư phát triển (15%)	17.447.382.255	
b	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	11.631.588.170	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng ( 5%)	5.815.794.085	
	+ Quỹ phúc lợi ( 4%)	4.652.635.268	
	+ Quỹ công tác XH cộng đồng (1%)	1.163.158.817	
c	- Quỹ thưởng Ban điều hành	690.975.000	
6	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL (*)	8 %	
	Số tiền chia cổ tức (bằng tiền mặt)	80.000.000.000	
7	Lợi nhuận năm 2018 còn lại	6.545.936.272	
8	Lợi nhuận còn lại năm 2017 chuyển sang	1.002.475.667	
9	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2019	7.548.411.939	

(\*) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 theo đúng quy định pháp luật.

## II- Quy chế sử dụng các quỹ sau khi trích lập :

### 1- Quỹ đầu tư phát triển :

Được dùng để :

- Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh Công ty;
- Đầu tư xây dựng vào các dự án của Công ty;
- Bổ sung vốn kinh doanh Công ty.

### 2- Quỹ khen thưởng :

Được dùng để:

- Thưởng cuối năm hoặc thưởng thường kỳ trên cơ sở năng suất lao động và thành tích công tác mỗi cán bộ, công nhân viên trong Công ty.
- Thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể trong Công ty.
- Thưởng cho những cá nhân, đơn vị ngoài Công ty có đóng góp nhiều cho hoạt động kinh doanh, công tác quản lý của Công ty.

### 3- Quỹ phúc lợi:

Được dùng để:

- Đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sửa chữa các công trình phúc lợi; chi phúc lợi cho CB.CNV và các hoạt động phúc lợi của người lao động, bao gồm cả người quản lý Công ty.
- Góp một phần vốn để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung của Công ty, trong nội bộ ngành cấp nước, hoặc theo chủ trương của cấp trên.
- Ngoài ra còn được sử dụng một phần quỹ phúc lợi để trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, kể cả trường hợp về hưu, mất sức, lâm vào hoàn cảnh khó khăn không nơi nương tựa hoặc làm công tác từ thiện xã hội.

### 4- Quỹ thưởng người quản lý:

- Thưởng cho người quản lý Công ty.

5- Quỹ khen thưởng và phúc lợi, khi sử dụng phải phù hợp với quy định của Hội đồng quản trị và Công đoàn cơ sở Công ty. Công ty không được phép chi quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi khi chưa thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác đến hạn phải trả.

6- Lợi nhuận còn lại, chuyển sang năm sau: Dự phòng lợi nhuận cho năm sau hoặc tích lũy để cân đối tỷ lệ cổ tức các năm sau.

Trên đây là phương án phân phối sử dụng lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ và quy chế sử dụng các quỹ. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

VT Ân



Vũ Văn Học

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai năm 2019 như sau:

### I. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH:

#### 1) Vị thế của Công ty trong ngành cấp nước sạch.

Công ty hiện đang quản lý phần lớn hệ thống xử lý và mạng lưới cấp nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, là doanh nghiệp có công suất cấp nước lớn so với các doanh nghiệp cùng ngành nghề, đồng thời cũng là đơn vị cấp tỉnh có nhiều dự án được các nhà tài trợ vốn ODA quan tâm.

#### 2) Triển vọng của ngành cấp nước sạch trên địa bàn Đồng Nai

- Đồng Nai nằm trong vùng kinh tế trọng điểm của các tỉnh phía Nam, việc kêu gọi đầu tư nước ngoài rất cần thiết, vì vậy việc xây dựng cơ sở hạ tầng, trong đó có hệ thống cấp nước phải được đặt lên hàng đầu.

- Tỉnh Đồng Nai hiện có 32 khu công nghiệp, khu công nghệ đang hoạt động, dân cư sống tập trung trên địa bàn thành phố Biên Hòa, trung tâm các huyện, thị xã, ven các trục lộ giao thông, tốc độ đô thị hóa tăng nhanh dẫn đến nhu cầu sử dụng nước để sản xuất và sử dụng hằng năm đều gia tăng tương ứng. Đặc biệt trong thời gian tới, các dự án đầu tư lớn như Sân bay Long Thành, các dự án đầu tư phát triển hạ tầng kết nối giao thông tại các huyện Long Thành, Thống Nhất, Nhơn Trạch, Thị xã Long Khánh ... đã và đang được triển khai là điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp ngành nước mở rộng mạng lưới, phát triển khách hàng, tăng doanh thu.

- Năm 2018, Công ty đã hoàn thành và đưa vào sử dụng HTCN Thiện Tân - giai đoạn 2, Dự án này cùng với các dự án HTCN Thiện Tân - giai đoạn 1, Nhơn Trạch - giai đoạn 1, kết hợp với việc thực hiện các giải pháp tăng công suất tại các nhà máy hiện hữu đã góp phần cho Công ty chủ động đáp ứng nhu cầu sử dụng nước ngày càng tăng của khách hàng.

- Trong những năm qua, yếu tố cạnh tranh về địa bàn cấp nước và những khó khăn

trong công tác đầu tư các dự án cấp nước đã có tác động đến thị phần của Công ty, tuy nhiên vị thế của ngành cấp nước trong tỉnh nói chung và của Công ty nói riêng vẫn luôn được khẳng định và có triển vọng phát triển ổn định, bền vững.

### **3) Sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty**

Để đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng nước ngày càng tăng của các trung tâm thị trấn, thị tứ, các huyện, thị xã, thành phố Biên Hòa và các khu công nghiệp tập trung trên địa bàn toàn tỉnh Đồng Nai, DOWACO đã xây dựng kế hoạch đầu tư mở rộng, cải tạo nâng công suất các nhà máy nước, mở rộng mạng lưới cấp nước, đầu tư thiết bị để tăng sản lượng nước, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của TP. Biên Hòa và trung tâm các thị xã, huyện của tỉnh. Định hướng phát triển của Công ty như trên là hoàn toàn phù hợp với quy hoạch cấp nước của tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2050, phù hợp với tốc độ đô thị hóa và triển vọng phát triển của ngành trong thời gian tới.

## **II. CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:**

<b>Stt</b>	<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Đvt</b>	<b>Kế hoạch Năm 2019</b>
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	920.000
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	165.000
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	134.000
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn	%	12,83
5	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	50.000
6	Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	80.000
7	Cổ tức	%	8 % (Nếu loại trừ yếu tố chênh lệch tỷ giá)

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU:**

### **1) Giải pháp về triển khai thực hiện các dự án**

Với mục tiêu phát triển dự án để phát huy tối đa công suất của các nhà máy hiện hữu, tăng doanh thu, mang lại hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp nhưng cũng cần phù hợp với định hướng phát triển, phù hợp với quy hoạch. Hội đồng quản trị Công ty đề ra các giải pháp như sau:

- Tập trung cho công tác khảo sát, lập dự án, tính toán, so sánh kinh tế kỹ thuật để xác định rõ hiệu quả đầu tư.

- Phối hợp chặt chẽ với nhà thầu và đơn vị thi công thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình, tập trung giải quyết các khó khăn đã gặp phải như công tác đền bù giải phóng mặt bằng, chuẩn bị các nguồn vốn đầu tư.

- Lập kế hoạch và thực hiện các dự án mở rộng mạng lưới cấp nước đảm bảo phát huy tối đa công suất cấp nước của các nhà máy.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát trong hoạt động đầu tư,

xây dựng, đấu thầu, quản lý chi phí dự án.

- Thường xuyên cập nhật tình hình phát triển kinh tế xã hội tại các địa phương trong tỉnh để có các giải pháp chuẩn bị đầu tư các dự án để chiếm lĩnh thị phần.

## **2) Giải pháp về điều hành quản lý sản xuất**

Hội đồng quản trị Công ty đề ra các giải pháp điều hành, quản lý sản xuất như sau:

- Quản lý vận hành tốt các nhà máy: duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị; quản lý nguồn nguyên liệu đầu vào.

- Tăng cường công tác nâng công suất các nhà máy nước trên cơ sở thực hiện các giải pháp kỹ thuật về hệ thống bơm, hệ thống xử lý, hệ thống đường ống cấp nước.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trực thuộc Công ty trong việc nhận bàn giao, đấu nối và điều phối, nâng cao sản lượng cấp nước sạch từ các công trình cấp nước.

- Thực hiện tốt các quy định về khai thác và xả thải, các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định.

- Quản lý chất lượng nước đạt tiêu chuẩn của Bộ Y tế.

- Tiếp tục triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hệ thống mạng lưới cấp nước, quản lý sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để hạ tỷ lệ thất thoát nước:

+ Ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý hệ thống kỹ thuật hạ tầng, quản lý khách hàng, đầu tư và trong công tác quản lý thủy lực, quản lý mạng.

+ Tiếp tục thay thế, cải tạo đường ống cấp nước sắt tráng kẽm bằng ống HDPE;

+ Tăng cường công tác quản lý đồng hồ nước từ khâu lựa chọn nhà cung cấp uy tín, kiểm định chất lượng đầu vào, thi công lắp đặt cho khách hàng đến việc quản lý định kỳ, kiểm tra, sửa chữa, thay thế đồng hồ đồng hồ cũ, hư hỏng, hết hạn sử dụng ...; thay thế các đồng hồ cơ bằng đồng hồ điện từ đối với khách hàng sử dụng lớn; tiếp tục thực hiện phân vùng, tách mạng trên địa bàn thành phố Biên Hòa.

+ Tiếp tục tăng cường công tác trực 24/24 giờ, đảm bảo phát hiện và sửa chữa nhanh chóng, kịp thời các sự cố ống bể.

## **3) Giải pháp về quản lý khách hàng và cải tiến thủ tục hành chính**

- Tiếp tục cải tiến thủ tục hành chính, xây dựng chương trình chăm sóc khách hàng; tiếp thu ghi nhận những kiến nghị của khách hàng để đánh giá đúng mức chất lượng dịch vụ của Công ty; thường xuyên kiểm tra hoạt động của các bộ phận nghiệp vụ và nhân viên trực tiếp giao dịch, tiếp xúc với khách hàng nhằm nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng.

- Tiếp tục cải tiến công tác ghi thu tiền nước, giảm tỷ lệ tồn thu xuống mức thấp nhất. Thực hiện, điều chỉnh nhằm hoàn thiện phần mềm Hóa đơn điện tử, thu tiền nước qua các hệ thống Ngân hàng và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

## **4) Giải pháp về tiết kiệm chi phí điện năng**

Chi phí điện năng chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành sản xuất nước, do vậy việc thực hiện các giải pháp tiết kiệm luôn được Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên quan

tâm. Năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đề ra những giải pháp để tiết kiệm chi phí điện năng như sau:

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm điện thông qua việc tuyên truyền, phổ biến các giải pháp kỹ thuật, các sáng kiến của người lao động đã áp dụng có hiệu quả trong năm 2018.

- Tiếp tục thực hiện thường xuyên công tác bảo dưỡng máy móc thiết bị sử dụng điện năng; kiểm tra, thay thế các máy bơm và các thiết bị điện trong nhà máy có công suất tiêu thụ điện và hao hụt điện năng lớn bằng máy bơm hao tổn ít điện năng nhằm giảm chi phí tiền điện.

- Thường xuyên theo dõi, kịp thời điều chỉnh thông số của biến tần theo áp lực mạng lưới từng thời điểm để giảm điện năng tiêu thụ, đồng thời vẫn đảm bảo áp lực cấp cho khách hàng.

- Lắp đặt thay thế các hệ thống van thông minh để điều hòa áp lực, đồng thời điều chỉnh giờ bơm hợp lý nhằm tiết kiệm điện năng và an toàn thiết bị.

- Tiếp tục duy trì phong trào tiết kiệm điện tại các bộ phận văn phòng, có chế độ khen thưởng hợp lý để động viên người lao động thực hiện tốt các giải pháp tiết kiệm điện năng.

### **5) Giải pháp về tài chính**

Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện quản lý, điều hành, giám sát, thực hiện các giải pháp về tài chính để bảo toàn, phát triển nguồn vốn được chủ sở hữu giao và các cổ đông, nhà đầu tư đóng góp thông qua các giải pháp như sau:

- Quản lý chặt chẽ về nguồn vốn, chi phí, tài sản, công cụ, hàng hoá, nguyên vật liệu. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, điều chỉnh các quy định về tài chính liên quan đến khoản chi phí tiêu hao điện năng, hóa chất, chi phí duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị, chi phí tiền lương để nâng cao vai trò chủ động cho các đơn vị sản xuất trực thuộc, nâng cao năng xuất lao động, tăng thu nhập cho người lao động.

- Cân đối, sử dụng vốn đầu tư hiệu quả để thực hiện các dự án đầu tư mở rộng, cải tạo nâng công suất các nhà máy nước, mở rộng mạng lưới cấp nước, đầu tư thiết bị để gia tăng sản lượng nước, đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng nước sạch của TP. Biên Hòa và trung tâm các thị xã, huyện trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn bằng các biện pháp như: đầu tư từng giai đoạn theo nhu cầu thị trường, lấy nguồn thu từ khấu hao, lợi nhuận để đầu tư phát triển, tối đa hóa công suất các công trình đầu tư.

- Kiểm soát dòng tiền, đề ra các giải pháp quản trị, sử dụng các công cụ tài chính để kiểm soát rủi ro, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tiết kiệm chi phí quản lý, tăng doanh thu để mang lại lợi nhuận cho Công ty.

- Có kế hoạch cân đối doanh thu để kịp thời trả đúng hạn các khoản vay từ các dự án đã đầu tư.

- Chuẩn bị các phương án về giá nước trước sự biến động của thị trường để kịp thời đề xuất điều chỉnh.

### **6) Giải pháp về nguồn nhân lực**

Để đáp ứng nhu cầu phát triển ngành nước, Hội đồng Công ty đề ra các giải pháp để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực như sau:

- Đánh giá năng lực cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và nhân viên để tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý điều hành theo hướng gọn nhẹ nhằm đảm bảo có đội ngũ cán bộ lãnh đạo, kỹ sư và chuyên viên giỏi để có đủ năng lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty đạt hiệu quả cao.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá, Công ty thực hiện công tác điều động, luân chuyển người lao động, cán bộ quản lý để phù hợp với trình độ và tạo điều kiện phát huy hết năng lực cá nhân.

- Thực hiện công tác đào tạo nâng cao trình độ cho người lao động và cán bộ quản lý. Công tác đào tạo được thực hiện theo kế hoạch thường xuyên hàng năm. Chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng đội ngũ cán bộ công nhân viên có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm... đào tạo chuyên sâu trong các lĩnh vực quản trị, công nghệ, quản lý mạng lưới nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực có đầy đủ tri thức tiếp cận các thành tựu khoa học kỹ thuật trong cách mạng công nghiệp 4.0.

- Xây dựng chế độ khen thưởng, đãi ngộ phù hợp cho các cán bộ, công nhân viên, tạo cơ chế linh hoạt làm động lực cho CB.CNV rèn luyện phấn đấu vươn lên để trở thành những cán bộ chủ chốt của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện các quy định về lao động tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chính sách, chế độ quy định khác theo luật định.

### **7) Giải pháp về công nghệ**

Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp về công nghệ, việc ứng dụng khoa học kỹ thuật trong mọi mặt hoạt động của Công ty. Trong năm 2019, Công ty sẽ tập trung thực hiện các giải pháp về công nghệ như sau:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa các thủ tục; cải tiến các quy trình giải quyết công việc; quản lý nhân sự, quản lý dự án, quản lý kế hoạch kỹ thuật, quản lý sản xuất, quản lý tài chính... nhằm giám sát và giải quyết công việc kịp thời.

- Cập nhật, sơ đồ hóa mạng lưới theo các tiêu chuẩn chuyên ngành. Thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lưu trữ; tiếp tục thực hiện các phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý khách hàng, quản lý ghi thu.

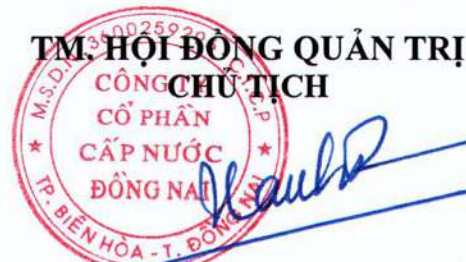
- Bố trí, kiện toàn, nâng cấp các bộ phận kỹ thuật nghiệp vụ, công nghệ thông tin của Công ty theo hướng chuyên sâu, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị và người điều hành, đồng thời cung cấp các giải pháp về công nghệ để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai. Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông xem xét để thông qua.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

VT Ân



**Vũ Văn Học**

Số: 22 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

**1/ Căn cứ xác định mức tiền lương, thù lao và quyền lợi khác của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:**

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội V/v hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

**2/ Hội đồng quản trị Công ty đề xuất kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao và quyền lợi khác năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:**

STT	Nội dung	Số lượng (người)	Mức tiền lương, thù lao (đồng/người/tháng)
1	<b>Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát</b>		
a	Chủ tịch HĐQT	1	70.400.000
b	Trưởng Ban kiểm soát	1	44.000.000
2	<b>Thù lao của thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát</b>		
a	Thành viên HĐQT	6	8.000.000
b	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000

(Tiền lương quyết toán sẽ được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động thương binh và xã hội và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

VT Ân

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Học



Số: 02 /TTr-BKS

Biên Hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2019

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua danh sách các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Các Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các công ty niêm yết theo qui định của cơ quan có thẩm quyền.

Đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 công ty trong số các công ty theo danh sách trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

VT Ân

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Phạm Thị Hồng**

**QUYẾT ĐỊNH**

<b>CÔNG VĂN ĐẾN</b>	Số: 95	Về việc thay đổi nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty
	Ngày: 19/3/19	Cô phần Phát triển KCN tại Công ty Cổ phần Cấp nước ĐN
	Chuyển: .....	
	Lưu HS số: .....	

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KCN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/4/2018;

Căn cứ Quy chế quản lý và đánh giá người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Sonadezi ban hành kèm theo Quyết định số 267/QĐ-SNZ-QTTH ngày 09/8/2016 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty CP Phát triển KCN;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị ban hành kèm theo Quyết định số 64/QĐ-PTKCN-QTTH ngày 01/3/2016 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 20/BBH-SNZ-QTTH ngày 04/3/2019;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thôi cử làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp tại Công ty CP Cấp nước ĐN đối với các cán bộ sau:

- Ông Vũ Văn Học, Chủ tịch HĐQT Công ty;
- Ông Phan Hùng, Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty;
- Ông Lê Duy Diệp, Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc Công ty;
- Ông Nguyễn Xuân Thịnh, Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc Công ty;
- Bà Phan Thùy Đoàn, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty

**Điều 2.** Chấm dứt Hợp đồng ủy quyền đại diện phần vốn góp số 01/2016-HĐUQ-SNZ, số 02/2016-HĐUQ-SNZ, số 04/2016-HĐUQ-SNZ, số 05/2016-HĐUQ-SNZ và số 07/2016-HĐUQ-SNZ ngày 01/11/2016. Các cán bộ có tên tại Điều 1 có trách nhiệm bàn giao công việc của Người đại diện phần vốn tại đơn vị cho Trưởng Nhóm Người đại diện phần vốn mới của Tổng Công ty tại Công ty CP Cấp nước Đồng Nai.

**Điều 3.** Cử các cán bộ có tên sau đây làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai:

1. Bà Phạm Thị Hồng, Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty, chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn góp của Tổng Công ty chiếm tỷ lệ 25% vốn điều lệ của Công ty CP Cấp nước ĐN. Đề cử tham gia Hội đồng Quản trị Công ty CP Cấp nước ĐN.

Giới thiệu Bà Phạm Thị Hồng để Hội đồng Quản trị Công ty xem xét, bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty CP Cấp nước Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Văn Bình, Người đại diện phần vốn của Sonadezi – Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc Công ty, chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý phần vốn góp của Tổng Công ty chiếm tỷ lệ 10% vốn điều lệ của Công ty CP Cấp nước ĐN.

3. Ông Nguyễn Cao Hà, Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ Công ty, làm Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty và chịu trách nhiệm quản lý phần vốn chiếm 10% vốn điều lệ của Công ty CP Cấp nước ĐN. Đề cử tham gia Hội đồng Quản trị Công ty CP Cấp nước ĐN.

4. Ông Nguyễn Công Hiếu, Nhân viên Ban Kế toán Tổng Công ty, làm Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty và chịu trách nhiệm quản lý phần vốn chiếm 15% vốn điều lệ của Công ty CP Cấp nước ĐN. Đề cử tham gia ứng cử chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Cấp nước ĐN.

5. Ông Nguyễn An Quốc, Nhân viên Ban Kiểm toán Nội bộ Tổng Công ty, làm Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty và chịu trách nhiệm quản lý phần vốn chiếm 3,99% vốn điều lệ của Công ty CP Cấp nước ĐN. Đề cử tham gia Ban Kiểm soát Công ty CP Cấp nước ĐN.

**Điều 4.** Giao nhiệm vụ cho Bà Phạm Thị Hồng làm Trưởng nhóm, phụ trách chung và chịu trách nhiệm phối hợp với những người đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN tại Công ty CP Cấp nước ĐN để thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

**Điều 5.** Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp tại Công ty CP Cấp nước Đồng Nai có trách nhiệm tuân thủ các chủ trương, chỉ đạo của Tổng Công ty và thực hiện vai trò, trách nhiệm, nghĩa vụ của người đại diện trong nhiệm kỳ được cử làm đại diện.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 371/QĐ-PTKCN-NS ngày 30/12/2014, Quyết định số 135/QĐ-PTKCN-NS ngày 31/03/2016 và Quyết định số 92/QĐ-SNZ-NS ngày 03/04/2017.

**Điều 7.** Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN và các ông (bà) có tên ở Điều 1, 3 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Đảng ủy TCTy (b/c);
- Ban KS;
- Ban QTTH, Ban KTNB;
- Lưu: VT, NS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Thị Thu Hằng**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai;  
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi tên: **VŨ VĂN HỌC** sinh ngày: 10/07/1959

Số CMND/CCCD: 036059004155, cấp ngày: 22/8/2018, tại: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Đơn vị công tác: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nay tôi làm đơn này kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai chấp thuận cho tôi được từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Với lý do: Theo Quyết định số 65/QĐ-SNZ-NS ngày 19/3/2019 của Tổng Công ty Sonadezi về việc thay đổi nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty cổ phần Phát triển KCN tại Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi xin chân thành cảm ơn

*Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019*

**Kính đơn**



**Vũ Văn Học**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai;  
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi tên: PHAN HÙNG sinh ngày: 27/6/1959

Số CMND/CCCD: 271854099, cấp ngày: 23/10/2003, tại: Đồng Nai.

Đơn vị công tác: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Chức vụ hiện tại: thành viên Hội đồng quản trị

Nay tôi làm đơn này kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai chấp thuận cho tôi được từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Với lý do: Theo Quyết định số 65/QĐ-SNZ-NS ngày 19/3/2019 của Tổng Công ty Sonadezi về việc thay đổi nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty cổ phần Phát triển KCN tại Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi xin chân thành cảm ơn

*Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019*

**Kính đơn**



**Phan Hùng**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai;  
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi tên: **LÊ DUY DIỆP** sinh ngày: 09/5/1959

Số CMND/CCCD: 270793557, cấp ngày: 23/8/2007, tại: Đồng Nai.

Đơn vị công tác: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Chức vụ hiện tại: thành viên Hội đồng quản trị

Nay tôi làm đơn này kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai chấp thuận cho tôi được từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Với lý do: Theo Quyết định số 65/QĐ-SNZ-NS ngày 19/3/2019 của Tổng Công ty Sonadezi về việc thay đổi nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty cổ phần Phát triển KCN tại Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi xin chân thành cảm ơn

*Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019*

**Kính đơn**



**Lê Duy Diệp**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai;  
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi tên: NGUYỄN XUÂN THỈNH sinh ngày: 02/9/1959

Số CMND/CCCD: 271144072, cấp ngày: 07/9/2007, tại: Đồng Nai.

Đơn vị công tác: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Chức vụ hiện tại: thành viên Hội đồng quản trị

Nay tôi làm đơn này kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai chấp thuận cho tôi được từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Với lý do: Theo Quyết định số 65/QĐ-SNZ-NS ngày 19/3/2019 của Tổng Công ty Sonadezi về việc thay đổi nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty cổ phần Phát triển KCN tại Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi xin chân thành cảm ơn

*Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019*

**Kính đơn**



**Nguyễn Xuân Thỉnh**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM**  
**BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai;  
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi tên: PHẠM THỊ HỒNG sinh ngày: 30/6/1979

Số CMND/CCCD: 272534744, cấp ngày: 19/6/2012, tại: Đồng Nai.

Đơn vị công tác: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Chức vụ hiện tại: Trưởng Ban kiểm soát

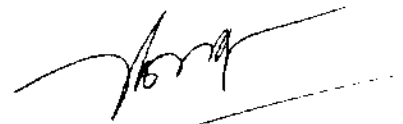
Nay tôi làm đơn này kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai chấp thuận cho tôi được từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát và chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Với lý do: Theo Quyết định số 65/QĐ-SNZ-NS ngày 19/3/2019 của Tổng Công ty Sonadezi về việc thay đổi nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty cổ phần Phát triển KCN tại Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi xin chân thành cảm ơn

*Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019*

**Kính đơn**



**Phạm Thị Hồng**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM  
BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai;  
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi tên: PHAN THÙY ĐOAN sinh ngày: 22/12/1981

Số CMND/CCCD: 271389431, cấp ngày: 18/6/2008, tại: Đồng Nai.

Đơn vị công tác: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát

Nay tôi làm đơn này kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai chấp thuận cho tôi được từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Với lý do: Theo Quyết định số 65/QĐ-SNZ-NS ngày 19/3/2019 của Tổng Công ty Sonadezi về việc thay đổi nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty cổ phần Phát triển KCN tại Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Tôi xin chân thành cảm ơn

*Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019*

**Kính đơn**



**Phan Thùy Đoan**

Số: 23 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019

## TỜ TRÌNH

*V/v thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung  
thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.
- Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-SNZ-NS ngày 19/3/2019 của Tổng Công ty Sonadezi v/v thay đổi nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty cổ phần Phát triển KCN tại Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét, thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, như sau:

**I/ Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông (bà) có tên sau:**

1. Ông: Vũ Văn Học
2. Ông: Phan Hùng
3. Ông: Lê Duy Diệp
4. Ông: Nguyễn Xuân Thịnh

+ Lý do miễn nhiệm: Không còn là người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Sonadezi.

**II/ Thông qua việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của ông (bà) có tên sau:**

1. Ông: Vũ Văn Học (Đính kèm SYLL)
2. Ông: Nguyễn Cao Hà (Đính kèm SYLL)
3. Bà: Phạm Thị Hồng (Đính kèm SYLL)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

VT Ân

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Học**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

*(Dành cho cổ đông cá nhân hoặc tổ chức)*

**Kính gửi: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai**

Tên tổ chức/cá nhân: TÔNG CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP (SONADEZI).

CMND/ĐKKD số: 3600335363, Ngày cấp: 01/02/2016, Nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ: Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Hiện đang sở hữu/đại diện: 63.989.100 cổ phần *(Bằng chữ: Sáu mươi ba triệu chín trăm tám mươi chín ngàn một trăm cổ phần)*

Tương ứng với tổng mệnh giá: 639.891.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu trăm ba chín tỷ tám trăm chín mươi một triệu đồng)*.

Đề nghị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai cho Tổng Công ty Sonadezi được đề cử 03 người có tên sau:

**1/ Ông: Vũ Văn Học**

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 036059004155, ngày cấp: 22/8/2018, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

- Địa chỉ thường trú: 23 Chiến thắng, P.9, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM.

- Trình độ học vấn: 10/10 - Chuyên ngành: Kỹ sư Đô thị - Ngành Cấp thoát nước.

- Hiện đang sở hữu: 4.900 cổ phần.

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 49.000.000 đồng.

**2/ Bà: Phạm Thị Hồng**

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 272534744, ngày cấp: 19/06/2012, nơi cấp: Công an Đồng Nai.

- Địa chỉ thường trú: Số 302C6, Khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

- Trình độ học vấn: 12/12 - Chuyên ngành: Thạc sĩ Kinh tế, Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán.

- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần.

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng.

**3/ Ông: Nguyễn Cao Hà**

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 271040733, ngày cấp: 08/05/2008, nơi cấp: Công an Đồng Nai.

- Địa chỉ thường trú: 18L, Cư xá Phúc Hải, P Tân Phong, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

- Trình độ học vấn: 12/12 - Chuyên ngành: Cử nhân Kế toán tài chính; Thạc sỹ Kinh doanh và quản lý.

- Hiện đang sở hữu: 10.600 cổ phần.

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 106.000.000 đồng.

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2015- 2020 được bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 29/3/2019.

Trân trọng cảm ơn.

Đồng Nai, ngày 19... tháng ... năm 2019

**TỔNG CÔNG TY SONADEZI**



*Phan Đình Thám*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



1. Họ và tên : **VŨ VĂN HỌC** - Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh : 10/07/1959 - Nơi sinh: Nam Định
3. Quốc tịch : Việt Nam
4. Số CMND/CCCD : 036059004155, cấp ngày: 22/8/2018, tại: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 23 Chiến Thắng, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.
6. Chỗ ở hiện tại : Số 80/18 Đường 17, Khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.
7. Trình độ văn hoá : 10/10
8. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Đô thị - Ngành Cấp thoát nước.
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1978-1983	Đại học Kiến trúc Hà Nội	Kỹ sư đô thị Ngành cấp thoát nước		
1998	Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM	Anh văn		
2005-2007	Học viện Chính trị Khu vực II	Cao cấp chính trị		
2003	Đại học Kinh tế TP.HCM	Quản lý Kinh tế		
2006	Trường Kỹ thuật nghiệp vụ xây dựng Hà Nội	Nghiệp vụ Đấu thầu		
2007	Bộ Xây dựng	- Hành nghề Kỹ sư hoạt động xây dựng. - Hành nghề Giám sát thi công xây dựng (Loại công trình: Cấp - thoát nước). - Hành nghề hoạt động xây dựng: Thiết kế xây dựng công trình cấp, thoát nước.		

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
08/2010	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	Phân tích Đầu tư chứng khoán.		
03/2011	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	Giám đốc điều hành (CEO)		

10. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
Từ 11/1984 đến 07/1985	Công ty Xây dựng cấp thoát nước Số 2 - Bộ Xây dựng tại TP.HCM	Công nhân viên		
Từ 08/1985 đến 06/1987	Bộ đội thuộc Tiểu đoàn 23, Cục Hậu Cần, Quân khu 7.	Binh nhất		
Từ 07/1987 đến 04/1994	Công ty Xây dựng cấp thoát nước Số 2 - Bộ Xây dựng tại TP.HCM	Công nhân viên		
Từ 05/1994 đến 31/12/2014	Công ty TNHH một thành viên cấp nước Đồng Nai	Phó Giám đốc Công ty; Giám đốc Ban quản lý Thoát nước Đồng Nai; Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và cấp cơ sở trong nhiều năm.	
Từ 01/2015 đến nay	Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai	Chủ tịch Hội đồng quản trị		

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty TNHH MTV Cấp nước Đồng Nai.	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Từ 01/04/2004 đến 31/12/2014.
Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Từ 01/01/2015 đến nay

12. Quan hệ thân nhân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố	Vũ Chí Công	1917	Xã Nghĩa Lạc, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	Đã mất	
Mẹ	Đoàn Thị Cây	1924	Xã Nghĩa Lạc, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	Đã mất	
Chị ruột	Vũ Thị Tin	1947	Xã Nghĩa Lạc, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	Đã nghỉ hưu	
Chị ruột	Vũ Thị Tâm	1952	Xã Nghĩa Lạc, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	Đã nghỉ hưu	
Anh ruột	Vũ Đăng Khoa	1958	Số 514, khu phố 4, P.Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Đã nghỉ hưu	
Em ruột	Vũ Văn Hà	1964	Số 20B, khu phố 5, P.Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Giám đốc CNCN Nhơn Trạch	Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.
Em ruột	Vũ Hoài Nam	1968	B27, khu phố 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Trưởng phòng Quản lý hệ thống	Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.
Vợ	Nguyễn Thị Kim Oanh	1963	Số 23 Chiến Thắng, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.	Đã nghỉ hưu	
Con	Vũ Nguyễn An	1987	Số 23 Chiến Thắng, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.	Thạc sĩ Tài chính	Ngân hàng Mizuho Bank



Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
			Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.	Ngân hàng	Tp.HCM
Con	Vũ Kim Anh	1996	Số 23 Chiến Thắng, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.	Sinh viên Trường Đại học Sydney-Úc	

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Đồng Nai, ngày 18 tháng 3 năm 2019

**Xác nhận của chính quyền  
địa phương/nơi công tác**



*Phan Hùng*

Đồng Nai, ngày 18 tháng 3 năm 2019

**NGƯỜI KHAI**

**Vũ Văn Học**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



1. Họ và tên : **NGUYỄN CAO HÀ** - Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh : 15/10/1971 - Nơi sinh: Quảng Bình
3. Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc: Kinh
4. Giấy CMND số : 271040733 - cấp ngày: 08/5/2008 - tại: Đồng Nai.
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 18L, Cư xá Phúc Hải, P Tân Phong, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
6. Chỗ ở hiện tại : 18L, Cư xá Phúc Hải, P Tân Phong, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán tài chính; Thạc sỹ Kinh doanh và quản lý.
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1990-1995	Trường Đại học kinh tế TP HCM	Kế toán		
2002	Học viện Ngân hàng TP HCM	Bồi dưỡng Kế toán trưởng doanh nghiệp Nhà nước		
1997-1999	Trường Đại học Nông lâm TP HCM	Tin học- quản lý hệ thống		
2008-2010	Trường Đại học kinh tế quốc dân	Quản lý Nhà nước về kinh tế		

10. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
1988-1990	Xí nghiệp gạch ngói 3/2, Tân Vạn Biên Hoà, Đồng Nai	Công nhân		
1990-1995	Xí nghiệp gạch ngói 3/2, Tân Vạn Biên Hoà, Đồng Nai và đi học lớp Đại học tại chức do trường Đại học kinh tế TP HCM đào tạo chuyên ngành	Công nhân		

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
	kế toán			
1995-1998	Xí nghiệp gạch ngói 3/2, Tân Vạn Biên Hoà, Đồng Nai	Quản đốc		
1998-2003	Quỹ tín dụng TƯ chi nhánh Đồng Nai	Kế toán trưởng		
2003-6/2007	Công ty cấp nước Đồng Nai, số 48 CMT8, P Quyết Thắng, Biên Hoà Đồng Nai	Nhân viên		
7/2007-7/2010	Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, KCN Nhơn Trạch Đồng Nai; Đại diện vốn của Công ty cấp nước Đồng Nai tại Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch	Kế toán trưởng		
7/2010-10/2013	Công ty cấp nước Đồng Nai, số 48 CMT8, P Quyết Thắng, Biên Hoà Đồng Nai	Phó phòng Tài chính kế toán		
10/2013- nay	Công ty cấp nước Đồng Nai, số 48 CMT8, P Quyết Thắng, Biên Hoà Đồng Nai	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ		
4/2015-4/2018	Trưởng nhóm Đại diện vốn của Công ty cấp nước Đồng Nai tại Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch và giữ chức chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.	- Trưởng nhóm Đại diện vốn của Cty CP Cấp nước Đồng Nai - Chủ tịch HĐQT Cty CP Cấp nước Nhơn Trạch		
4/2018- Nay	Trưởng nhóm Đại diện vốn của Công ty cấp nước Đồng Nai tại Công ty cổ phần dịch vụ cấp nước Đồng Nai và giữ chức chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần dịch vụ cấp nước Đồng Nai.	- Trưởng nhóm Đại diện vốn Cty CP Cấp nước Đồng Nai - Chủ tịch HĐQT Cty CP dịch vụ Cấp nước Đồng Nai		

#### 11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Ban Kiểm toán nội bộ, Công ty CP cấp nước Đồng Nai	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	5 Năm
Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng cấp nước Đồng Nai	Trưởng nhóm Đại diện vốn của Công ty CP cấp nước Đồng Nai tại Công ty CP DV & XDCN Đồng Nai và giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty CP DV & XDCN Đồng Nai.	5 Năm (2018 – 2023)

12. Quan hệ thân nhân:

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
1	Nguyễn Cao Hiền	1937	Kế toán		KP3, thị trấn Ba đồn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.	XN được phẩm cấp II, tỉnh Đồng Nai;	Cha
2	Võ Thị Hân	1938			Xã Quảng Thanh, Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình;		Mẹ
3	Phạm Thị Kim Tươi	1982	Giáo viên		18L, Cư xá Phúc Hải, P. Tân Phong, Tp. Biên Hoà, Đồng Nai.	Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai	Vợ
4	Nguyễn Thị Phương Thảo	2006	Học sinh		18L, Cư xá Phúc Hải, P. Tân Phong, Tp. Biên Hoà, Đồng Nai.	Trường tiểu học	Con
5	Nguyễn Thị Phương Huyền	2008	Học sinh		18L, Cư xá Phúc Hải, P. Tân Phong, Tp. Biên Hoà, Đồng Nai.	Trường tiểu học	Con
6	Nguyễn Thái Bình	1960	Làm rẫy		xã Ynan, Huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai		Anh ruột
7	Nguyễn Ngọc Thanh	1962	Tài xế		P Tân Vạn, Biên Hoà, Đồng Nai		Anh ruột
8	Nguyễn Thị Loan	1964	Làm rẫy		xã Ynan, Huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai		Chị ruột
9	Nguyễn Cao Hải	1968	Tài xế		Xã Quảng Thanh, Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình.		Anh ruột
10	Nguyễn Cao Hưng	1972	Kỹ sư cầu đường		Thị trấn Ba Đồn, Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình.	Công ty CIENCO4 Nghệ An	Em ruột

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Đồng Nai, ngày 18 tháng 3 năm 2019

**Xác nhận của chính quyền địa phương/nơi công tác**



*Vũ Văn Học*

Đồng Nai, ngày 18 tháng 3 năm 2019

**NGƯỜI KHAI**

**Nguyễn Cao Hà**



10. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
9/2001 – 12/2004	Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị	Kế toán	Không	Không
01/2005 - 05/2005	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa	Kế toán	Không	Không
06/2005 – 06/2010	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa	Thành viên Ban Kiểm soát	Không	Không
07/2010 – 04/2013	Tổng công ty Phát triển KCN	Kiểm soát viên	Không	Không
04/2013 – 10/2013	Tổng công ty Phát triển KCN	Kế toán	Không	Không
11/2013 – 09/2015	Tổng công ty Phát triển KCN	Phó phòng Kế toán	Không	Không
10/2015 – 01/2016	Tổng công ty Phát triển KCN	Trưởng Ban Kế toán	Không	Không
02/2016 – 4/2017	Tổng công ty CP Phát triển KCN	Kế toán trưởng	Không	Không
5/2017 – nay	Công ty CP Cấp nước Đồng Nai	Trưởng Ban Kiểm soát	Không	Không

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức vụ	Đơn vị công tác
05/2017 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát	Công ty CP Cấp nước Đồng Nai

12. Quan hệ thân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố	Phạm Thành Vinh	1942	Trảng Bom – Đồng Nai	Nghỉ hưu	

02592  
 0NG T  
 0 PHÃ  
 P NUC  
 0NG N  
 0A-T.

Mẹ	Phạm Thị Cam	1946	Trảng Bom – Đồng Nai	Nghỉ hưu	
Chị	Phạm Thị Sương Mai	1973	Long Bình Tân - Biên Hòa – Đồng Nai	Kế toán	
Anh	Phạm Thành Nam	1977	An Bình – Biên Hòa – Đồng Nai	Kỹ sư hóa vật liệu	
Chồng	Trần Thanh Ngoan	1978	An Bình – Biên Hòa – Đồng Nai	Kỹ sư điện	
Con	Trần Đình Bảo	2006	An Bình – Biên Hòa – Đồng Nai	Còn nhỏ	
Con	Trần Thị Hồng Nga	2011	An Bình – Biên Hòa – Đồng Nai	Còn nhỏ	

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Đồng Nai, ngày 18 tháng 3 năm 2019  
 Xác nhận của chính quyền địa phương/  
 nơi công tác



*Vũ Văn Học*

Đồng Nai, ngày 18 tháng 3 năm 2019

**NGƯỜI KHAI**

**Phạm Thị Hồng**



Số: 24 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2019

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung  
thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

- Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-SNZ-NS ngày 19/3/2019 của Tổng Công ty Sonadezi v/v thay đổi nhân sự làm người đại diện phần vốn của Tổng Công ty cổ phần Phát triển KCN tại Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét, thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, như sau:

**I/ Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát của ông (bà) có tên sau:**

1. Bà: Phạm Thị Hồng - Lý do miễn nhiệm: đề cử tham gia thành viên Hội đồng quản trị.

2. Bà: Phan Thùy Đoan - Lý do miễn nhiệm: không còn là người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Sonadezi.

**II/ Thông qua việc bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát của ông (bà) có tên sau:**

- Ông: Nguyễn Công Hiếu (Đính kèm SYLL)

- Ông: Nguyễn An Quốc (Đính kèm SYLL)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

VT Ân

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Học

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

## ĐƠN ĐỀ CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

*(Dành cho cổ đông cá nhân hoặc tổ chức)*

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai**

Tên tổ chức/cá nhân: TỔNG CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP (SONADEZI)

CMND/ĐKKD số: 3600335363, Ngày cấp: 01/02/2016, Nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ: Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Hiện đang sở hữu/đại diện: 63.989.100 cổ phần *(Bằng chữ: Sáu mươi ba triệu chín trăm mười chín ngàn một trăm cổ phần)*

Tương ứng với tổng mệnh giá: 639.891.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu trăm ba chín tỷ tám trăm chín mươi một triệu đồng)*

Đề nghị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai cho Tổng Công ty Sonadezi được đề cử 02 người có tên sau:

**1/ Ông: Nguyễn Công Hiếu**

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 261231168, ngày cấp: 17/7/2007, nơi cấp: CA Bình Thuận

- Địa chỉ thường trú: Chung cư A1 Nguyễn Ái Quốc, Phường Quang Vinh, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- Trình độ học vấn: 12/12 - Chuyên ngành: Cử nhân Kế toán.

- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng

**2/ Ông: Nguyễn An Quốc**

- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 272357452, ngày cấp: 17/9/2009, nơi cấp: CA Đồng Nai.

- Địa chỉ thường trú: 215/D2-KP1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Trình độ học vấn: 12/12 - Chuyên ngành: Kỹ sư Xây dựng.

- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 đồng



Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2015- 2020 được bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 29/3/2019.

Trân trọng cảm ơn.

Đồng Nai., ngày 1.9. tháng ... năm 2019

**TỔNG CÔNG TY SONADEZI**



*Phan Đình Lâm*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



- Họ và tên : Nguyễn Công Hiếu - Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh : 16/05/1990 - Nơi sinh: Bình Thuận
- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc: Kinh
- Giấy CMND số : 261231168, ngày cấp: 17/07/2007, nơi cấp: Bình Thuận
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: KP 5, P.Phú Trinh, Tp.Phan Thiết, Bình Thuận.
- Chỗ ở hiện tại : Chung cư A1 Nguyễn Ái Quốc, P.Quang Vinh, Biên Hòa, Đồng Nai
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
Từ tháng 9/1996-8/2000	Tiểu học Phú Thủy 2, Phan Thiết, Bình Thuận	Học sinh tiểu học		
Từ tháng 9/2000-8/2004	THCS Nguyễn Trãi, Phan Thiết, Bình Thuận	Học sinh THCS		
Từ tháng 9/2005-6/2008	THPT Phan Chu Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận	Học sinh THPT		
Từ tháng 9/2008 – 6/2011	Cao đẳng Công nghệ và quản trị Sonadezi	Kế toán		
Từ tháng 11/2013 - 06/2015	Đại học Công nghệ Đồng Nai	Kế toán		
Từ 22/2 – 7/8/2016	Đại học Ngoại ngữ - Tin học Tp.HCM	Anh văn trình độ B		
Từ 25/6 – 8/7/2015	Công ty CP Giá Xây dựng	Bồi dưỡng Nghiệp vụ đấu thầu		
Từ 20 - 21/03/2015	Phòng TM và CN Việt Nam	Hướng dẫn chế độ Kế toán DN theo TT 200/2014/TT-BTC		
Từ 05 – 07/09/2013	Phòng TM và CN Việt Nam	Hướng dẫn lập và phân tích BCTC		

		hợp nhất theo quy chuẩn Kế toán VN		
--	--	------------------------------------	--	--

10. Quá trình làm việc

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
Từ tháng 12/2011 đến 30/6/2017	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp (Sonadezi)	Nhân viên Kế toán		
Từ 01/7/2017 đến 31/07/2017	Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	Nhân viên Kế toán		
Từ 01/08/2017 đến nay	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp (Sonadezi)	Nhân viên Kế toán		

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp	Nhân viên Kế toán	01/08/2017
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	Thành viên Ban Kiểm soát	19/04/2018

12. Danh sách người có liên quan của người khai \*:

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
1	Nguyễn Thành Lân	1933	Hưu trí	023666146 cấp ngày 28/03/2008 tại Tp.HCM	543 Nguyễn Oanh, P17, Q.Gò Vấp, Tp.HCM		Cha đẻ

\* Người có liên quan theo quy định tại Điểm đ Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014 ngày 26/11/2014

2	Nguyễn Thị Na	1949	Hưu trí	260008631 cấp ngày 13/04/2004 tại Bình Thuận	KP 5, P.Phú Trinh, Tp.Phan Thiết, Bình Thuận		Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thành Chung	1988	Kế toán	261179057 cấp ngày 19/5/2011 tại Bình Thuận	12/4 tổ 18, KP3, P.Bừu Long, Biên Hòa , Đồng Nai	Công ty CP Hoa Nước	Chị ruột

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Đồng Nai, ngày 19. tháng 03 năm 2019

**Xác nhận của chính quyền  
địa phương/ nơi công tác**



*Phan Đình Lâm*

Đồng Nai, ngày 18 tháng 03 năm 2019

**Người khai**

**Nguyễn Công Hiếu**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



1. Họ và tên: Nguyễn An Quốc - Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh :01/05/1974 - Nơi sinh: Nghệ An
3. Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh
4. Giấy CMND số:272357452, ngày cấp:17/09/2009, nơi cấp: Đồng Nai
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:215/D2-KP1, An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
6. Chỗ ở hiện tại : 215/D2-KP1, An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
7. Trình độ văn hoá : 12/12
8. Trình độ chuyên môn : Kỹ Sư Xây Dựng
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:



Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1981-1984	Trường cấp 1 Khai Sơn Anh Sơn – Nghệ An	Học sinh		
1985-1987	Trường Năng Khiếu Anh Sơn – Anh Sơn	Học sinh		
1988-1990	Trường PTTH Anh Sơn – Nghệ An	Học sinh		
1990-1995	Đại học Xây Dựng Hà Nội	Kỹ Sư XD		

10. Quá trình làm việc

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
1995-1997	Công ty XD và PTNT – Bộ NN và PTNT – Tp Hà Nội	Kỹ thuật công trình		
1998-1999	Công ty Trường An – Ban Tài Chính và Quản trị Trung Ương – Tp Hà Nội	Kỹ thuật công trình		
2000-2003	Công ty XD Công trình Giao Thông 501-Cienco 5 – Tp Đà Nẵng	Đội trưởng thi công		
2004-2005	Công ty Vinaconex 10 – Tp Đà Nẵng	Đội trưởng thi công		
2005-2006	Công ty XD Lũng Lô – Bộ Quốc Phòng - Chi nhánh miền Nam	Cán bộ Kế hoạch		
2006-2007	Công ty Cp Xây dựng	Cán bộ kỹ thuật		

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật
	Sonadezi (Sonacons) – Tp Biên Hòa- Đồng Nai	Đội		
2007-Nay	Tổng Công ty Phát triển Khu Công Nghiệp	Cán bộ dự án		

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Tổng Công ty Phát triển Khu Công Nghiệp	Nhân viên Ban Kiểm Toán nội bộ	Từ ngày 01/02/2019

12. Danh sách người có liên quan của người khai \*:

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ
	Nguyễn Văn Tiêu	1942	Cán bộ hưu trí	Số CMND: 181362379 Ngày cấp: 11/11/2014 Nơi cấp: CA tỉnh Nghệ An	Anh Sơn – Nghệ An		Cha
	Trần Thị Bằng	1950	Cán bộ hưu trí	Số CMND: 181432349 Ngày cấp: 14/07/2009 Nơi cấp: CA tỉnh Nghệ An	Anh Sơn – Nghệ An		Mẹ
	Đỗ Thị Diệu Uyên	1976	Kế toán	Số CMND: 201243007 Ngày cấp: 01/06/2010 Nơi cấp: CA Tp Đà Nẵng	Biên Hòa – Đồng Nai		Vợ
	Nguyễn Thanh Toàn	1976	Kỹ sư Xây Dựng	Số CMND: 013004974 Ngày cấp: 02/10/2007 Nơi cấp: CA Tp Hà Nội	Tp Hà Nội		Em trai
	Nguyễn Thị Thủy	1979	Luật Sư	Số CMND: 013004973 Ngày cấp: 02/10/2007 Nơi cấp: CA Tp Hà Nội	Tp Hà Nội		Em dâu

\* Người có liên quan theo quy định tại Điểm đ Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014 ngày 26/11/2014

Nga						
Nguyễn Thị Thanh Thịnh	1981	Giáo viên	Số CMND: 272546470 Ngày cấp: 09/08/2012 Nơi cấp: CA tỉnh Đồng Nai	Tp Biên Hòa		Em gái
Phan Đức Nhẫn	1981	Công nhân	Số CMND: 272717454 Ngày cấp: 14/10/2014 Nơi cấp: CA tỉnh Đồng Nai	Tp Biên Hòa		Em rể
Nguyễn Văn Thành	1984	Kỹ sư Tự Động hóa	Số CMND: 186152564 Ngày cấp: 25/04/2003 Nơi cấp: CA tỉnh Nghệ An	Tp Hà Nội		Em trai
Nguyễn Thị Thu Thủy		Kế toán	Số CMND: 013659551 Ngày cấp: 21/9/2013 Nơi cấp: CA Tp Hà Nội	Tp Hà Nội		Em dâu
Nguyễn Đỗ Hạ Nhiên		Học sinh		Tp Biên Hòa		Con
Nguyễn Quốc Hưng		Học sinh		Tp Biên Hòa		Con

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

....., ngày 19.. tháng 3.. năm 2019

**Xác nhận của chính quyền địa phương/ nơi công tác**



*Phan Đình Lâm*

Đồng Nai, ngày 18 tháng 03 năm 2019  
Người khai

*Nguyễn An Đức*

Biên Hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2019

**QUY CHẾ**  
**ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**  
**QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**NHIỆM KỲ 2015 – 2020**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai (DNW) như sau:

**I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt**

- Công ty : Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : cổ đông, người đại diện (người nhận ủy quyền)

**II. Chủ tọa tại Đại hội**

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

**III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT**

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung : 03 người
2. Nhiệm kỳ : 2015 - 2020
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : theo Điều lệ Công ty
4. Danh sách số lượng ứng viên đề cử, ứng cử phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: (theo Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 151 Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;



- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

#### **IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên**

1. Số lượng thành viên của BKS bầu bổ sung : 02 người

2. Nhiệm kỳ : 2015 - 2020

3. Số lượng ứng viên BKS tối đa : theo Điều lệ Công ty

4. Danh sách số lượng ứng viên đề cử, ứng cử phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát: (theo Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

#### **V. Nguyên tắc bầu cử**

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

#### **VI. Quy định đề cử thành viên Hội đồng quản trị (Theo Điều 25 Điều lệ Công ty)**

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị; nắm giữ từ 20% đến dưới 30% được quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên; nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được quyền đề cử tối đa ba (03) ứng viên; nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được quyền đề cử tối đa (04) ứng viên; nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được quyền đề cử tối đa năm (05) ứng viên; nắm giữ từ 60% đến dưới 70% được quyền đề cử tối đa sáu (06) ứng viên và nắm giữ từ 70% trở lên được quyền đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử

ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

**VII. Quy định đề cử thành viên Ban kiểm soát (Theo Điều 36 Điều lệ Công ty)**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 25% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

**VIII. Hồ sơ tham gia đề cử đề bầu vào HĐQT và BKS**

**1. Hồ sơ đề cử vào HĐQT và BKS (Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: <https://dowaco.vn/>)**

- Đơn xin đề cử vào HĐQT và BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có);
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định (theo mẫu);
- Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

**2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử**

Hồ sơ đề cử, ứng cử phải gửi đến trụ sở của Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông, quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị.

Hồ sơ gửi về DOWACO theo địa chỉ sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: Số 48 - Đường Cách Mạng Tháng 8 - phường Quyết Thắng - Tp. Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3843316

Fax: (0251) 3847149

Liên hệ: Ông Nguyễn Cao Hà

Điện thoại: 0909 392 267

Ông Trịnh Bảo Ân

Điện thoại: 0985 767 096

**IX. Danh sách ứng cử viên**

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định đề bầu HĐQT và BKS.

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

**X. Phương thức bầu cử:**

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo Khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp).

- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu bổ sung vào HĐQT và BKS.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

## **XI. Phiếu bầu cử**

### **1. Nội dung của Phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu của Công ty.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát hai (02) Phiếu bầu:

▪ Một (01) “Phiếu bầu bổ sung TV HĐQT” màu xanh dương để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020.

▪ Một (01) “Phiếu bầu bổ sung TV BKS” màu hồng để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020.

### **2. Cách ghi Phiếu bầu cử (đính kèm Phụ lục Hướng dẫn ghi phiếu bầu)**

- Mỗi đại biểu được phát hai (02) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

+ Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị hoặc nhân với số thành viên được bầu bổ sung vào Ban Kiểm soát.

+ Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu cử.

+ Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo: tổng số phiếu bầu cho các ứng cử theo phương thức bầu dồn phiếu không vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu cử.

### **3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có đóng dấu của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

+ Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.

+ Gạch tên các ứng cử viên.

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.

+ Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

#### **4. Bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban bầu cử và kiểm phiếu giám sát.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

#### **5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp)**

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT hoặc không đủ số thành viên BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

#### **XII. Hiệu lực thi hành**

- Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai kết thúc.

Trên đây là toàn bộ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

VT Ân



**Vũ Văn Học**

# PHỤ LỤC

## HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU HĐQT, BKS

*(Theo phương thức bầu dồn phiếu)*

**1. Loại phiếu bầu cử:**

- Phiếu màu xanh dương: Bầu bổ sung thành viên HĐQT
- Phiếu màu hồng: Bầu bổ sung thành viên BKS

**2. Bỏ phiếu:**

- Bỏ phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS vào thùng phiếu.

**3. Ghi Phiếu bầu cử:**

- Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị hoặc nhân với số thành viên được bầu bổ sung vào Ban Kiểm soát.
- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu cử.
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo: tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên theo phương thức bầu dồn phiếu không vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu cử.

**Ví dụ 1: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

*Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 ứng viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:*

$$1.000 \times 3 = 3.000 \text{ Phiếu bầu để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

**Trường hợp 1:**

*Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều Tổng số phiếu bầu của mình cho 3 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)*

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>3.000</b>

**Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết Tổng số phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên**

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	3.000
3. Ứng viên 3	0
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>3.000</b>

**Trường hợp 3:** Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 3 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	500
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.500
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>3.000</b>

**Trường hợp 4:** Cổ đông Nguyễn Văn A không dồn hết 3000 phiếu bầu của mình cho các ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	0
<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>2.000</b>

### **Ví dụ 2: Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 02 ứng viên bầu bổ sung vào Ban kiểm soát. Quý cổ đông Nguyễn Văn B nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn B là:

$$1.000 \times 2 = 2.000 \text{ Phiếu bầu để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn B có thể bầu dồn phiếu theo các phương thức như bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị như trên.

### **2. Phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có đóng dấu của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.

- Gạch tên các ứng cử viên.

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.

- Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

Số: /BB-ĐHĐCĐ2019-HĐQT  
“Dự thảo”

-----o0o-----  
Biên Hòa, ngày 29 tháng 3 năm 2019

## BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**
- Địa chỉ trụ sở chính: 48 Cách Mạng Tháng 8, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 3600259296 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 29/12/2014

### A- THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI:

- Thời gian: vào lúc ... giờ ... phút, ngày 29 tháng 3 năm 2019 (Thứ Sáu).
- Địa điểm: tại Hội trường Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, số 48 Cách Mạng Tháng 8, phường Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

### B- THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Ngay thời điểm khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai:

- Tổng số cổ đông và đại diện nhóm cổ đông được mời: ..... cổ đông
- Tham dự Đại hội có ..... cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% /vốn điều lệ.

### C- NỘI DUNG ĐẠI HỘI :

#### I/ Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Đại hội đã nghe bà Trần Dương Thị Huyền Châu - Trưởng Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội công bố Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của cổ đông, như sau:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: ..... cổ đông.
- Tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự: 100.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tại thời điểm khai mạc Đại hội có ..... cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã đủ điều kiện để khai mạc và tiến hành theo quy định.

## **II/ Thủ tục tiến hành Đại hội đồng cổ đông:**

1/ Thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

2/ Chủ tọa Đại hội:

- Ông Vũ Văn Học

- Chủ tịch HĐQT

3/ Chủ tọa Đại hội cử Ban thư ký để ghi lại nội dung và diễn biến của Đại hội, gồm:

1. Bà Đỗ Thị Thu Cúc

2. Ông Trịnh Bảo Ân

4/ Chủ tọa Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí .....% (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội) thông qua tờ trình đề cử Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm:

1. Ông Nguyễn Đức Định - Trưởng ban.

2. Ông Nguyễn Quang Minh - Thành viên.

3. Ông Lý Thắng Cường - Thành viên.

4. Ông Vũ Đức Việt - Thành viên.

5. Ông Trần Hoàng Anh Phương - Thành viên.

Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ: Kiểm phiếu biểu quyết; kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của các cổ đông dự họp để báo cho Ban Thư ký ghi vào Biên bản Đại hội.

5/ Chủ tọa Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí .....% (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội) thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

## **III/ Nội dung chính của Đại hội:**

### **1/ Đại hội đã nghe các nội dung báo cáo như sau:**

1.1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; kế hoạch hoạt động năm 2019.

1.2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.

1.3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.

1.4. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2018.

1.5. Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

1.6. Tờ trình thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019.

1.7. Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

1.8. Công bố Quyết định số .....ngày .../.../2019 của Tổng Công ty Sonadezi V/v.....

1.9. Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020.



1.10. Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020.

1.11. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020.

1.12. Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020.

1.13. Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020.

## **2/ Đại hội sau khi nghe các nội dung, cổ đông đã thảo luận và biểu quyết:**

**2.1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; kế hoạch hoạt động năm 2019.**

### ***Phần biểu quyết:***

- Tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.**

### ***Phần biểu quyết:***

- Tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.**

### ***Phần biểu quyết:***

- Tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2018.**

### ***Phần biểu quyết:***

- Tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.**

### ***Phần biểu quyết:***

- Tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.6. Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019.**

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019: Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.**

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020.**

Danh sách ứng viên gồm:

- Ông/Bà:.....
- Ông/Bà:.....

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.9. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020.**

Danh sách ứng viên gồm:

- Ông/Bà:.....
- Ông/Bà:.....

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.10. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020.**

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : ..... Cổ phần chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.11. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020.**

- Ban bầu cử và kiểm phiếu đã thực hiện công tác bầu cử, phổ biến kỹ cho các cổ đông về Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử; thể lệ và cách thức bầu cử.

- Đại hội đã tiến hành bầu cử theo đúng Quy chế, thể lệ bầu cử.

\* Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS:

Theo kết quả kiểm phiếu: (Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu):

➤ **Thành viên Hội đồng quản trị đắc cử gồm :**

1/ .....

2/ .....

➤ **Thành viên Ban kiểm soát đắc cử gồm:**

1/ .....

2/ .....

#### **V- THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI :**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai đã kết thúc lúc ..... giờ ..... phút ngày **29/3/2019**.

Biên bản này đã được đọc toàn văn trước Đại hội. Chủ tọa Đại hội đã xin Đại hội biểu quyết. Đại hội đã nhất trí biểu quyết .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

- Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được công bố trên website của Công ty: <http://www.dowaco.vn>, chương mục: *Quan hệ cổ đông*.

**BAN THƯ KÝ**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Trịnh Bảo Ân**

**Vũ Văn Học**

Số: /NQ-ĐHĐCD2019-HĐQT  
“Dự thảo”

Biên Hòa, ngày 29 tháng 3 năm 2019

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số ...../BB-ĐHĐCD2019-HĐQT của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai ngày 29/3/2019.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai được tổ chức tại Hội trường Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, số 48, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Bắt đầu lúc ... giờ ... ngày 29/3/2019 và kết thúc lúc ... giờ ... phút ngày 29/3/2019.

Đến dự Đại hội có ..... cổ đông và đại diện nhóm cổ đông, sở hữu ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....%/vốn điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Sau khi nghe các báo cáo, tờ trình theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết các nội dung:

### QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; kế hoạch hoạt động năm 2019 - ....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.
2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018. - ....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.
3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 - ....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2018 - ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua với các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Lợi nhuận SXKD sau thuế TNDN :	114.821.264.176	
2	Lợi nhuận do CLTG đã thực hiện trả nợ k/c sang	7.888.059.864	
3	Điều chỉnh giảm LN do CLTG năm 2017: 4.242.149.061, năm 2016: 2.050.068.630	6.393.442.343	
4	Tổng lợi nhuận được phân phối	116.315.881.697	
5	Trích lập các quỹ (25,6% lợi nhuận sau thuế)	29.769.945.425	
a	- Quỹ đầu tư phát triển (15%)	17.447.382.255	
b	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	11.631.588.170	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng (5%)	5.815.794.085	
	+ Quỹ phúc lợi (4%)	4.652.635.268	
	+ Quỹ công tác XH cộng đồng (1%)	1.163.158.817	
c	- Quỹ thưởng Ban điều hành	690.975.000	
6	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL (*)	8 %	
	Số tiền chia cổ tức (bằng tiền mặt)	80.000.000.000	
7	Lợi nhuận năm 2018 còn lại	6.545.936.272	
8	Lợi nhuận còn lại năm 2017 chuyển sang	1.002.475.667	
9	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2019	7.548.411.939	

(\*) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 theo đúng quy định pháp luật.

5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 - ....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua với các chỉ tiêu chính cụ thể như sau :

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch Năm 2019
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	920.000
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	165.000
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	134.000
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn	%	12,83
5	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	50.000
6	Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	80.000
7	Cổ tức	%	8 % (Nếu loại trừ yếu tố chênh lệch tỷ giá)

6. Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 – ....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua, như sau:

STT	Nội dung	Số lượng (người)	Mức tiền lương, thù lao (đồng/người/tháng)
<b>1</b>	<b>Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát</b>		
a	Chủ tịch HĐQT	1	70.400.000
b	Trưởng Ban kiểm soát	1	44.000.000
<b>2</b>	<b>Thù lao của thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát</b>		
a	Thành viên HĐQT	6	8.000.000
b	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000

(Tiền lương quyết toán sẽ được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động thương binh và xã hội và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019).

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019: Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam - ....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.
8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 - ....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.
9. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020 - ....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.
10. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020:

➤ **Thành viên Hội đồng quản trị đắc cử gồm :**

1/ .....

2/ .....

3/ .....

➤ **Thành viên Ban kiểm soát đắc cử gồm:**

1/ .....

2/ .....

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có trách nhiệm theo dõi và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đúng theo nội dung Nghị quyết này.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai thông qua với ....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành từ ngày **29/3/2019**.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019**  
**CHỦ TỌA**

***Nơi nhận:***

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN;
- SGDCK Hà Nội;
- Tổng Công ty Sonadezi;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.HĐQT;

VT Ấn/2019

**Vũ Văn Học**



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**MÃ ĐẠI BIỂU: DNW.000001**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**  
Số lượng cổ phần sở hữu: **1.000** cổ phần  
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **200** cổ phần  
Tổng số lượng cổ phần đại diện: **1.200** cổ phần

*(Quý Đại biểu đánh dấu (X) vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)*

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Nội dung 01:</b> Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 02:</b> Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 03:</b> Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 04:</b> Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 05:</b> Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 06:</b> Tờ trình kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 07:</b> Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC Công ty năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 08:</b> Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 09:</b> Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**Hướng dẫn:**

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

*Biên Hòa, ngày 29 tháng 03 năm 2019*

**ĐẠI BIỂU**

*(Ký và Ghi rõ họ tên)*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN XIN ỨNG CỬ**  
**THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

**Kính gửi:** Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai

Tôi tên là: .....  
CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Địa chỉ thường trú: .....  
Trình độ học vấn ..... Chuyên ngành: .....  
Hiện đang sở hữu/đại diện: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....  
.....)  
Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

Đề nghị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2015-2020 để được bầu cử bổ sung trong kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty ngày 29/3/2019.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

**Ghi chú:**

- Chỉ có Cổ đông/Nhóm cổ đông đủ điều kiện theo quy định mới được ứng cử.
- Đơn ứng cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 3 ngày khai mạc Đại hội theo địa chỉ: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai; Số 48 - đường Cách Mạng Tháng 8 – P.Quyết Thắng - TP Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai  
Điện thoại: (0251) 3843316 Fax: (0251) 3847149

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

*(Dành cho cổ đông cá nhân hoặc tổ chức)*

**Kính gửi: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai**

Tên tổ chức/cá nhân: .....

CMND/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện: ..... cổ phần (*Bằng chữ:*.....

.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (*đồng*):.....

Đề nghị Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai cho tôi/Công ty ..... được đề cử:

Ông (Bà): .....

CMND/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (*Bằng chữ:*.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (*đồng*):.....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2015- 2020 được bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 29/3/2019.

Trân trọng cảm ơn.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

**CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**

*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

**Ghi chú:**

- Chỉ có Cổ đông/Nhóm cổ đông đủ điều kiện theo quy định mới được đề cử.
  - Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 3 ngày khai mạc Đại hội theo địa chỉ: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai; Số 48 - đường Cách Mạng Tháng 8 - P. Quyết Thắng - TP Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: (0251) 3843316 Fax: (0251) 3847149

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**  
(Dành cho nhóm cổ đông)

**Kính gửi: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai**

Hôm nay, ngày....., tại ....., chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai cùng nhau nắm giữ ..... cổ phần, chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách đính kèm cùng nhất tri đề cử:

Ông (Bà): .....

CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai nhiệm kỳ 2015 – 2020 được bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 29/3/2019.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (Bà): .....

CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

**ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

**Ghi chú:**

- Chỉ có Cổ đông/Nhóm cổ đông đủ điều kiện theo quy định mới được đề cử.
  - Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 3 ngày khai mạc Đại hội theo địa chỉ: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai; Số 48 - đường Cách Mạng Tháng 8 – P.Quyết Thắng - TP Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: (0251) 3843316 Fax: (0251) 3847149



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*Hình*  
*3cm x 4cm*

1. Họ và tên : - Giới tính:
2. Ngày tháng năm sinh : - Nơi sinh
3. Quốc tịch : - Dân tộc:
4. Giấy CMND số : , ngày cấp: / / , nơi cấp:
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
6. Chỗ ở hiện tại :
7. Trình độ văn hoá :
8. Trình độ chuyên môn :
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật

10. Quá trình làm việc

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ đã trải qua	Khen thưởng	Kỷ luật

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm

12. Danh sách người có liên quan của người khai \*:

Stt	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Đơn vị công tác (nếu có)	Quan hệ

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

**Xác nhận của chính quyền  
địa phương/ nơi công tác**

....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

**Người khai**

---

\* Người có liên quan theo quy định tại Điểm đ Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014 ngày 26/11/2014